

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

TÀI LIỆU HỘI THẢO
“LẤY Ý KIẾN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
ĐIỀU LỆ CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM”

LƯU HÀNH NỘI BỘ

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2012

MỤC LỤC

	Trang
1 Sửa đổi Điều lệ Công đoàn cần hướng về cơ sở và tăng cường nhiệm vụ, quyền hạn cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở để có đủ điều kiện chỉ đạo Công đoàn cơ sở hoạt động-Thạc sĩ Hoàng Phú Mạnh, Chủ tịch CĐGD Hải Phòng	3
2 Công đoàn Giáo dục huyện sự tồn tại của lịch sử, truyền thống là yêu cầu và sự cần thiết khách quan xuất phát từ lợi ích của CB, GV, LD tại các huyện, vì sự ổn định và phát triển của tổ chức Công đoàn và của sự nghiệp Giáo dục và đào tạo nước nhà- Nguyễn Thọ Bửu, uỷ viên ban chấp hành CĐGD Việt Nam, chủ tịch CĐGD Quảng Bình.	6
3 Thực trạng mô hình tổ chức, việc quản lý và chỉ đạo các CĐCS trường học của Công đoàn Giáo dục Đắc Lắc và một số đề xuất đối với Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam- Nguyễn Đức Trản- chủ tịch CĐGD Đắc Lắc	10
4 Một số ý kiến trao đổi về mô hình tổ chức Công đoàn Giáo dục huyện- TS. Vũ Thị Thanh Bình, nguyên phó chủ tịch công đoàn giáo dục Việt Nam	16
5 Cảm nghĩ về ba phương án thực hiện mô hình Công đoàn Giáo dục huyện- Công đoàn Giáo dục An Giang	18
6 Ý kiến tham gia hội thảo “Lấy ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam”- Nguyễn Văn Bảy – nguyên UVBTV, Trưởng ban Tổ chức Công đoàn Giáo dục Việt Nam khóa XIII	21
7 Sửa đổi điều lệ Công đoàn Việt Nam, cần phù hợp với nguyện vọng của đoàn viên và hợp với “Luật Giáo dục”- Trương Thị Oanh, trưởng phòng GD và ĐT huyện Cát Hải, Hải Phòng	24
8 Cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn; những thuận lợi và khó khăn khi chọn một trong ba phương án về mô hình tổ chức CĐGD huyện theo thông báo số 84/TB-TLĐ- Nguyễn Văn Trục, Chủ tịch CĐGD huyện Châu Đức, BV-VT	29
9 Một số ý kiến góp ý sửa đổi Điều lệ Công đoàn về tổ chức Công đoàn	33

Giáo dục cấp huyện, nhìn từ thực tế Công đoàn Giáo dục huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng- Nguyễn Văn Hiếu, Chủ tịch CĐGD huyện Thủy Nguyên

- 10 Tham luận hội thảo góp ý kiến sửa đổi, bổ sung điều lệ Công đoàn Việt Nam- Hà Đức Thắng, nguyên Phó Chủ tịch Công đoàn Giáo dục Việt Nam 38
- 11 Cơ sở lý luận và thực tiễn để duy trì tổ chức Công đoàn Giáo dục cấp huyện- Nguyễn Thanh Phong nguyên, Phó Chủ tịch Công đoàn Giáo dục Việt Nam 42
- 12 Đề xuất mô hình tổ chức hoạt động Công đoàn Giáo dục huyện hướng tới mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện nền Giáo dục Việt Nam- Phạm Văn Quyến, Chủ tịch Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh Nam Định 46
- 13 Công đoàn Giáo dục quận, huyện là tổ chức đoàn thể không thể thiếu bên cạnh Phòng GD và ĐT quận, huyện trong việc thực hiện các chức năng Công đoàn và nhiệm vụ chính trị của ngành Giáo dục đào tạo- Nguyễn Việt Cẩn, Chủ tịch Công đoàn ngành Giáo dục Hà Nội 50
- 14 Nâng cao hiệu quả chỉ đạo hoạt động Công đoàn Giáo dục huyện- Ths Phạm Nghi Tiên, Chủ tịch Công đoàn Giáo dục tỉnh Bến Tre 53
- 15 Công đoàn Giáo dục tỉnh chỉ đạo trực tiếp Công đoàn Giáo dục huyện, quận là phù hợp - Nguyễn Văn Kim, chủ tịch CĐGD tỉnh Bình Dương 62
- 16 Ý kiến sửa đổi, bổ sung điều lệ Công đoàn Việt Nam về mô hình tổ chức của CĐGD quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và việc quản lý, chỉ đạo các CĐCS trường học- Phạm Thu Hà, Phó chủ tịch LĐLĐ, Chủ tịch CĐGD huyện Tiên Yên, Quảng Ninh 67
- 17 Đại hội Công đoàn Việt Nam sửa đổi Điều lệ về mô hình CĐGD cấp huyện và việc phân cấp quản lý, công tác cán bộ Công đoàn hiện nay- Thạc sĩ Hoàng Phú Mạnh, Chủ tịch CĐGD Hải Phòng 71

**SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG ĐOÀN CÀN HƯỚNG VỀ CƠ SỞ
VÀ TĂNG CƯỜNG NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CHO CÔNG ĐOÀN
CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CƠ SỞ ĐỂ CÓ ĐỦ ĐIỀU KIỆN CHỈ ĐẠO
CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG**

*Thạc sĩ Hoàng Phú Mạnh
Chủ tịch CĐGD Hải Phòng*

Kính thưa các quý vị đại biểu !

Như chúng ta đã biết, lãnh tụ Nguyễn ái Quốc, trong tác phẩm “Đường Cách mệnh” viết từ những năm 20 của thế kỷ XX, Người đã chỉ rõ về cách tổ chức công hội (tiền thân của Công đoàn Việt Nam ngày nay): “Tổ chức có hai cách, cách nghề nghiệp và cách sản nghiệp. Nghề nghiệp thì ai làm nghề gì thì vào hội nghề ấy. Như thợ may thì vào hội may, thợ rèn thì vào hội rèn. Sản nghiệp là bất kỳ nghề gì, hễ làm một chỗ thì vào cùng một hội...” (Hồ Chí Minh toàn tập – tập 2 trang 257 – 313). Điều đó chứng tỏ rằng, chủ tịch Hồ Chí Minh đã rất đề cao hoạt động công đoàn theo nghề nghiệp hoặc theo sản nghiệp. Nghề giáo là một nghề, tất cả những người lao động trong ngành giáo dục đều là đoàn viên công đoàn thuộc ngành giáo dục (theo sản nghiệp). Tuy nhiên Người cũng đã chỉ ra: “Tổ chức theo cách sản nghiệp thì mạnh hơn, thống nhất hơn”, theo lẽ đó, nếu công đoàn ngành giáo dục được tổ chức thống nhất thì sẽ có tiếng nói nghề nghiệp mạnh hơn. Đó là một tất yếu khách quan không thể phủ nhận! Song từ trước đến nay các Công đoàn thuộc ngành Giáo dục đã phải phân chia theo biện pháp hành chính cắt xẻ theo địa phương và do nhiều cấp công đoàn quản lý, đó là một sự bất cập và lúng túng trong quản lý của tổ chức Công đoàn Việt Nam.

Thực tế đã chứng minh, từ nhiều Đại hội Công đoàn Việt Nam, Công đoàn Giáo dục cấp huyện đã được bàn tới cho đến đại hội Công đoàn Việt Nam khoá X Điều lệ đã quy định rất rõ thành một điều, đó là Điều 24. Mặc dù chưa thực sự đúng với quy luật tất yếu song cũng tạm cho đó là một cách quản lý hợp lý và thực tiễn đã chứng tỏ Công đoàn Giáo dục cấp huyện đã hoạt động có hiệu quả, tổ chức công đoàn đã luôn sát cánh cùng chuyên môn góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của ngành, là chỗ dựa tin cậy của đoàn viên Công đoàn và lịch sử đã chứng minh điều đó qua 62 năm hoạt động của tổ chức Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

Đến nay, chúng tôi nhận được thông báo số 84 ngày 24/7/2012 Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (khóa X) về định hướng sửa đổi, bổ sung Điều lệ CDVN, trong đó vấn đề Công đoàn Giáo dục cấp huyện

lại được đưa ra xem xét sửa đổi theo 3 phương án. Điều đó lại thể hiện sự lúng túng trong cách quản lý CĐGD cấp huyện bắt đầu từ khi có việc thành lập công đoàn cấp huyện những năm 1976 – 1977.

Sau khi nghiên cứu cả ba phương án đưa ra, bản thân với vai trò là Chủ tịch CĐGD thành phố và cũng đã có nhiều thời gian hoạt động là ủy viên BCH CĐGD và là Chủ tịch CĐ cấp huyện tôi đề xuất như sau:

Phương án 1: Chuyển CĐ cơ sở trường học về trực thuộc công đoàn cấp huyện.

Ở phương án này là trái với quy luật tất yếu của công đoàn là: Công đoàn phải hoạt động theo ngành nghề, đồng thời trái với khoản 1 mục 4 về quan điểm, nguyên tắc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam trong Thông báo 84 của Hội nghị Ban chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động ngày 24/7/2012 đó là “Tăng cường nhiệm vụ, quyền hạn của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có đủ điều kiện hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở hoạt động. Công đoàn cấp huyện không thể chỉ đạo chuyên môn ngành nghề chuyên sâu và không thể hỗ trợ, hướng dẫn đối với công đoàn cơ sở như CĐGD cấp huyện. Bên cạnh đó, công đoàn các trường học lại hoạt động theo năm học nên không phù hợp với sự chỉ đạo theo năm tài chính của CĐ cấp huyện. Ngoài ra, thực tế đã cho thấy, các công đoàn cơ sở đang hoạt động tốt là do sự phối kết hợp rất lớn từ phía chuyên môn đồng cấp và cũng chính vì lẽ đó mà vai trò, vị thế của công đoàn giáo dục ngày càng được khẳng định. Nếu xa rời thực tế này thì công đoàn cơ sở trường học chỉ còn hoạt động mang tính hành chính và các phong trào sẽ không còn tác dụng.

Phương án 2: Giữ nguyên mô hình CĐGD cấp huyện, giao cho Ban thường vụ công đoàn cấp huyện phân công một phó chủ tịch công đoàn cấp huyện phụ trách.

Phương án này bắt cập ở chỗ:

Theo Điều lệ CĐVN và quy luật tất yếu của hoạt động công đoàn, lãnh đạo công đoàn phải được lựa chọn qua bầu cử, phải được sự tín nhiệm của đoàn viên, người lãnh đạo công đoàn phải trưởng thành từ phong trào gắn liền với ngành nghề, được đoàn viên đề xuất làm đại diện cho tiếng nói của họ, vì vậy phương án này là trái với nguyên tắc tổ chức của Công đoàn. Bên cạnh đó CĐGD cấp huyện chỉ mạnh khi trực tiếp là CĐ cấp trên của CĐCS các trường học, có khả năng hỗ trợ cấp dưới, song hành cùng với chuyên môn là phòng Giáo dục và Đào tạo như “ Luật Giáo dục năm 2005” đã ban hành. Người chủ tịch công đoàn phải được xuất thân từ ngành nghề, hiểu rõ nghề, phải có trình độ, uy tín chuyên môn. và đặc biệt để có tiếng nói

trước đoàn viên thì cá nhân người lãnh đạo tổ chức CĐGD cấp huyện phải là người từng kinh qua là cán bộ quản lý trong các trường học, có như vậy mới có thể ngang cấp với chuyên môn và chỉ đạo tốt các trường hoạt động và phải sinh hoạt cùng với phòng GD&ĐT thì mới có thể cùng với lãnh đạo phòng GD&ĐT chỉ đạo phong trào. Chính vì lẽ đó, không thể có 1 đồng chí phó chủ tịch CĐ cấp huyện phân công làm chủ tịch CĐGD cấp huyện và ở phương án này cũng là không thực hiện triệt để khoản 1 mục 4 về quan điểm sửa đổi, bổ sung điều lệ Công đoàn Việt Nam trong thông báo số 84 Nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Phương án 3: Giữ nguyên mô hình CĐGD cấp huyện, chuyển về trực thuộc CĐGD cấp tỉnh.

Đây là phương án có tính khả thi nhất và đúng với quy luật tất yếu của công đoàn ngành nghề và đúng với nguyện vọng của đông đảo đoàn viên CĐ ngành giáo dục (theo các ý kiến khảo sát đại đa số đồng ý với phương án này) . Tuy nhiên phương án này cần hoàn thiện hơn về sự chỉ đạo phối quản của cấp uỷ địa phương.

Đề xuất kiến nghị:

1.Nên sửa đổi Điều lệ Công đoàn Việt Nam về mô hình công đoàn giáo dục cấp huyện theo phương án 3 của Thông báo số 84 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2.Cần có đề án nghiên cứu mô hình thử nghiệm, tổng kết rút kinh nghiệm trước khi tổ chức sửa đổi Điều lệ.

Trước mắt Đại hội XI giữ nguyên Điều 24 như Điều lệ CĐVN hiện hành.

Quan điểm sửa đổi : Nếu sửa đổi Điều lệ thì phải theo quy luật tất yếu, không nên theo biện pháp hành chính đơn thuần và phải tôn trọng nguyện vọng chính đáng của đoàn viên.

CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC HUYỆN SỰ TỒN TẠI CỦA LỊCH SỬ, TRUYỀN THỐNG LÀ YÊU CẦU VÀ SỰ CẦN THIẾT KHÁCH QUAN XUẤT PHÁT TỪ LỢI ÍCH CỦA CB,GV,LĐ TẠI CÁC HUYỆN, VÌ SỰ ỔN ĐỊNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN VÀ CỦA SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NƯỚC NHÀ.

Nguyễn Thọ Bửu
Ủy viên Ban Chấp hành CĐGD Việt Nam
Chủ tịch CĐGD Quảng Bình

Chuẩn bị Đại hội XI và sửa đổi Điều lệ Công đoàn Việt Nam sắp tới có liên quan đến Công đoàn giáo dục cấp huyện, thành phố và tương đương- gọi chung là CĐGD huyện. Với tâm huyết và trách nhiệm và kinh nghiệm của một cán bộ đã qua 25 năm làm chuyên trách CĐGD từ huyện lên tỉnh tôi xin có ý kiến bày tỏ như sau trong sửa đổi điều lệ Công đoàn Việt Nam liên quan đến Công đoàn Giáo dục huyện khi cho rằng CĐGD huyện trực thuộc LĐLĐ huyện như hiện nay được coi là **bất cập về mô hình tổ chức, thêm cấp trung gian**. Có hướng không tổ chức CĐGD huyện.

Về CĐGD huyện là một cấp công đoàn đã được đề cập trong nhiều kỳ đại hội Công đoàn Việt Nam và vẫn được đưa ra trong sửa đổi Điều lệ lần này..

1. Sự ra đời và tồn tại của cấp CĐGD huyện đã trải qua hàng nửa thế kỷ là do yêu cầu khách quan là vì quyền, lợi ích của đoàn viên, lao động tại các đơn vị Mầm non, tiểu học, THCS, vì sự nghiệp lớn lao để thực hiện chức năng của tổ chức công đoàn, vì sự ổn định và phát triển của GD&ĐT cấp huyện – sự nghiệp “ quốc sách hàng đầu”.

2. Đây là một vấn đề rất hệ trọng, nó có sự tác động lớn đối với sự ổn định và phát triển của sự nghiệp GD&ĐT nước nhà vì quyền lợi của hơn 88 vạn CB,GV,LĐ đang sinh hoạt trong hơn 21 ngàn CĐCS tại các huyện, chiếm 67,6 % tổng số đội ngũ toàn ngành GD&ĐT nước nhà.

Cần khảo sát một cách đầy đủ, khoa học, khách quan của lịch sử ra đời, tồn tại, phát triển; về vị trí, vai trò, chức năng, sự đóng góp và phát triển của tổ chức CĐGD huyện trong lịch sử ra đời, tồn tại và phát triển của nền Giáo dục cách mạng Việt Nam.

Chỉ rõ bất cập chỗ nào về mô hình tổ chức, thêm cấp trung gian. So sánh giữa bất cập với lợi ích do CĐGD huyện mang lại để có hướng phương án đúng đắn.

3. Khi không còn cấp CĐGD huyện theo nhận thức của tôi sẽ có những bất cập sau:

a) Hệ thống và hoạt động của CĐGD Việt Nam chỉ đến CĐGD tỉnh, mất mỗi liên lạc, tính liên tục và hệ thống của hoạt động đặc thù công đoàn nghề nghiệp giáo dục trong hệ thống từ CĐGD Việt Nam đến các CĐCS ở THCS, Tiểu học, Mầm non.

Tính ổn định, mối quan hệ phối hợp lâu nay trong 4 cấp của giáo dục nước nhà: Bộ – CĐGD TW; Sở CĐGD tỉnh; Phòng – CĐGD huyện; trường – CĐCS sẽ bị khuyết cấp huyện.

b) Đặc điểm, mục tiêu, nhiệm vụ chính trị, tính chất và hoạt động, chế độ, chính sách có đặc thù lao động nghề nghiệp, của nhà giáo trong ngành GD&ĐT khó có tổ chức công đoàn nào hiểu được, hiểu sâu sắc và triển khai, tham gia và giám sát giám sát để bảo vệ, nếu không có CĐGD huyện.

Không có cấp công đoàn nào thay thế được CĐGD huyện để đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của hơn 88 vạn đoàn viên, lao động của 22 ngàn CĐCS ở cấp huyện, là nơi chiếm hơn 2/3 lực lượng ĐV, LĐ với 21.552 CĐCS với 88 vạn CB, GV- ĐV, LĐ chiếm tỷ lệ 83,65 % của hệ thống CĐGD Việt Nam và đội ngũ trong ngành giáo dục của cả nước.

CĐGD tỉnh cũng không thể vươn đến CĐCS các trường MM,TH,THCS, chỉ làm công tác hành chính thì có tỉnh, thành phố có trên 2.500 CĐCS thì không có hội trường để tổ chức hội nghị, gửi văn bản chỉ đạo, tổng hợp số liệu ...

4. Sự tồn tại tất yếu khách quan hết quan trọng, cần thiết và giá trị của CĐGD huyện.

a) *Xét về lịch sử ra đời, tồn tại, ổn định và truyền thống:* CĐGD huyện, ra đời, tồn tại gắn với lịch sử ra đời và tồn tại của nền giáo dục cách mạng.

Trong suốt bề dày lịch sử của CĐGD huyện, việc ra đời là xuất phát từ yêu cầu của thực tiễn và đã đồng hành cùng các phòng GD huyện gây dựng, tập hợp đoàn viên, lao động trong ngành giáo dục tại từng huyện, đây cũng là tổ chức công đoàn chủ lực, quyết định đi đầu khơi dậy và đẩy mạnh các phong trào cách mạng trong lực lượng đông đảo lao động thuộc ngành giáo dục cấp huyện, đã góp phần ổn định và phát triển sự nghiệp giáo dục trong suốt chiều dài của nền giáo dục cách mạng Việt Nam từ những ngày đầu giành chính quyền cách mạng, trong các cuộc kháng chiến, cũng như trong hoà bình và xây dựng nền giáo dục cách mạng mà không thể có một cấp, một tổ chức công đoàn nào có thể đảm đương và thay thế được như :

- Sau cách mạng tháng Tám thành công: ***“Mỗi lớp học là một tổ tuyên truyền kháng chiến”, “Mỗi giáo viên BDHV là một đội viên tuyên truyền kháng chiến”, “Đi học là kháng chiến”, “Tiền tuyến diệt xâm lăng, hậu phương trừ giặc dốt”, “Có đi học thì kháng chiến mới thắng lợi”***

- Giai đoạn hoà bình lập lại (1954-1964) phong trào "**Tất cả vì Miền Nam ruột thịt**", "**Mỗi người làm việc bằng hai**", "**Nói gương Bắc Lý**"

Giai đoạn 1965-1975 "**Phong trào thi đua dạy tốt, học tốt xây dựng trường tiên tiến chống Mỹ cứu nước**", phong trào "**Bám trường bám lớp**", "**Lớp học là chiến trường, học sinh là chiến sĩ, học giỏi là thắng Mỹ**". "**Tất cả vì học sinh thân yêu**". "**Trường 3 đảm đang**"

Giai đoạn 1976 - 1989 các phong trào "**Đào tạo có chất lượng tốt những người lao động**", "**tủ sách dùng chung**", "**đã là giáo viên phải là người tiên tiến**", "**giảng dạy theo đặc trưng bộ môn**", "**giảng dạy khắc sâu kiến thức cơ bản**", "**giảng dạy gây hứng thú học tập cho học sinh**"; "**toàn dân chăm lo nuôi dạy các cháu**" ...

Đây là một sự khẳng định khách quan và đã được minh chứng hơn nửa thế kỷ qua. Càng trong ác liệt của chiến tranh, trong gian khổ của thời kỳ đất nước khủng hoảng kinh tế thì CĐGD huyện chính là nơi tập hợp, động viên CB,GV,LĐ trong ngành, nơi khởi nguồn cho các phong trào thi đua sáng tạo, các phong trào cách mạng sôi nổi vượt lên khó khăn để chăm lo bảo vệ và cải thiện đời sống đoàn viên, lao động trong ngành GD&ĐT, có nhiều công lao đóng góp vào việc duy trì, ổn định và phát triển trong suốt chiều dài lịch sử ra đời và nền giáo dục cách mạng Việt Nam. Ngay cả khi giải thể các LĐLĐ huyện thì CĐGD huyện vẫn phải tồn tại và hoàn thành chức năng và sứ mạng lịch sử của mình.

b) *Xét về tính hệ thống trong hệ thống Công đoàn Giáo dục Việt Nam:*

Hệ thống công đoàn giáo dục Việt Nam từ CĐ ngành TW đến CĐCS trường học và đơn vị cơ sở giáo dục là một thể thống nhất và liên tục mà CĐGD huyện là một cấp làm cầu nối, một mắt xích liên tục của hệ thống công đoàn nghề nghiệp từ CĐGD Việt Nam đến CĐGD tỉnh đến CĐGD huyện đến công đoàn trường học và cơ sở giáo dục.

Đặc điểm, mục tiêu, nhiệm vụ chính trị, tính chất và hoạt động, chế độ, chính sách có đặc thù lao động nghề nghiệp, của nhà giáo trong ngành GD&ĐT khó có tổ chức công đoàn nào hiểu được, hiểu sâu sắc và triển khai, tham gia và giám sát giám sát để bảo vệ, nếu không có CĐGD huyện.

c) *Xét về chức năng nhiệm vụ:*

Không có cấp công đoàn nào hiểu biết, thay thế được CĐGD huyện để đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của hơn 88 vạn đoàn viên, lao động của 22 ngàn CĐCS ở cấp huyện, là nơi chiếm hơn 2/3 lực lượng ĐV,LĐ với 21.552 CĐCS với 88 vạn CB,GV- ĐV,LĐ chiếm tỷ lệ 83,65 % của hệ thống CĐGD Việt Nam và đội ngũ trong ngành giáo dục của cả nước.

CĐGD tỉnh cũng không thể vươn đến CĐCS các trường MM,TH,THCS, chỉ làm công tác hành chính thì có tỉnh, thành phố có trên 2.500 CĐCS thì không có hội trường để tổ chức hội nghị, gửi văn bản chỉ đạo, tổng hợp số liệu v.v...

Vì vậy sự tồn tại CĐGD huyện là cần thiết khách quan xuất phát từ lợi ích của CB,GV,LĐ tại các huyện và vì sự ổn định và phát triển của sự nghiệp GD&ĐT.

CĐGD huyện trực thuộc CĐGD tỉnh là đúng bản chất của công đoàn nghề nghiệp, vì hệ thống CĐGD thống nhất từ nội dung hoạt động đến thời gian niên độ năm học ...

THỰC TRẠNG MÔ HÌNH TỔ CHỨC, VIỆC QUẢN LÝ VÀ CHỈ ĐẠO CÁC CĐCS TRƯỜNG HỌC CỦA CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC ĐẮC LẮK VÀ MỘT SỐ ĐỀ XUẤT ĐỐI VỚI TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Nguyễn Đức Trản- Chủ tịch CĐGD Đắc Lắc

I. Thực trạng mô hình tổ chức, việc quản lý và chỉ đạo các CĐCS trường học của Công đoàn Giáo dục Đắc Lắc.

Đắc Lắc là một tỉnh thuộc Tây Nguyên có diện tích rất rộng, 13.085 km², dân số khoảng 1,8 triệu người. Về phân chia hành chính cấp huyện có: 1 thành phố Buôn Ma Thuột, là thành phố loại I, trực thuộc tỉnh, 1 thị xã Buôn Hồ và 13 huyện; cấp xã, phường, thị trấn có: 185. Mạng lưới trường, lớp trong hệ thống giáo dục của Đắc Lắc được trải rộng trên toàn địa bàn của tỉnh. Năm học 2012-2013 toàn tỉnh có 936 đơn vị trường học từ mầm non đến THPT. Trong đó có 241 trường mầm non, 417 trường tiểu học, 226 trường THCS và trường PTCS, 53 trường THPT với 15.277 lớp và 462.601 học sinh (trong đó có 152.224 học sinh dân tộc thiểu số); Về GDTX có 15 trung tâm GDTX. Trong đó có 14 TTGDTX cấp huyện, 1 TTGDTX cấp Tỉnh; Về GDCN có 8 trường trung cấp chuyên nghiệp. Có 1 Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, 1 Trung tâm nghiên cứu, giáo dục học sinh dân tộc.

Trên cơ sở hệ thống giáo dục từ cấp tỉnh trở xuống có: Sở đến các Phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc Sở như các trường THPT, trường trung cấp chuyên nghiệp, TTGDTX, trường dân tộc nội trú..., từ Phòng Giáo dục và Đào tạo đến các đơn vị trường học như THCS, tiểu học, mầm non ... đã hình thành nên hệ thống Công đoàn theo Điều lệ Công đoàn Khóa IX, Khóa X như sau: Tương đương với Sở có Công đoàn Ngành Giáo dục Đắc Lắc, công đoàn ngành trực tiếp quản lý, chỉ đạo các CĐCS trực thuộc và phối hợp với LĐLĐ cấp huyện chỉ đạo CĐGD cấp huyện, Công đoàn giáo dục cấp huyện trực tiếp quản lý, chỉ đạo các CĐCS trực thuộc trên địa bàn huyện thuộc khối giáo dục THCS, tiểu học, mầm non. Công đoàn giáo dục cấp huyện trực tiếp chịu sự quản lý, chỉ đạo, lãnh đạo của LĐLĐ cấp huyện và đồng thời chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo theo Ngành nghề của CĐGD tỉnh.

Theo mô hình trên, hiện nay Ngành giáo dục và đào tạo Đắc Lắc có 1 CĐGD tỉnh gồm 53 cơ sở trực thuộc CĐGD tỉnh với hơn 5000 đoàn viên, 15 CĐGD cấp huyện (1 TP, 1TX và 13 huyện) gồm 883 CĐCS với hơn 27.000 đoàn viên công đoàn. Công đoàn giáo dục tỉnh chịu sự quản lý trực tiếp, lãnh đạo, chỉ đạo của LĐLĐ tỉnh, đồng thời chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp theo ngành nghề của CĐGD Việt Nam.

Nhận xét về mô hình hiện nay:

- Ưu điểm:

+ Mô hình hiện nay phù hợp với phân công, phân cấp của Đảng và Nhà nước ta vừa theo địa phương và vừa theo Ngành nghề. Có tổ chức nhà nước là có tổ chức công đoàn tương ứng, phù hợp với thực tiễn của Ngành giáo dục và đào tạo. Ngành Giáo dục có số lượng cán bộ, viên chức, lao động ở các cấp xã, thị trấn rất lớn. Mỗi huyện bình quân có khoảng 70 đơn vị với khoảng 2000 lao động, khác với các ngành khác ở cấp huyện chỉ 5-10 người.

+ Vẫn đảm bảo được sự chỉ đạo trực tiếp của địa phương và theo ngành nghề.

+ Thuận lợi trong việc sinh hoạt, chỉ đạo, lãnh đạo trực tiếp cơ sở ở cấp huyện nên công việc giải quyết nhanh, kịp thời, giảm được nhiều chi phí hành chính

- Tồn tại:

+ Việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên trong ngành giáo dục có những hạn chế nhất định vì LĐLĐ huyện giải quyết những khiếu kiện liên quan đến quyền và lợi ích của nhà giáo khó khăn hơn do việc đi sâu vào việc nắm bắt ngành nghề giáo dục thường có hạn chế.

+ Việc chỉ đạo tham gia phong trào thi đua yêu nước của ngành, các phong trào, các cuộc vận động lớn của Ngành giáo dục và đào tạo, sự phối kết hợp với ngành nghề để thực hiện có hạn chế nên ảnh hưởng lớn đến kết quả của phong trào, cuộc vận động.

+ Việc phối kết hợp, tham gia xây dựng, thực hiện chiến lược phát triển của ngành nói chung, của từng địa phương nói riêng để thực hiện mục tiêu giáo dục hiệu quả thấp vì lãnh đạo LĐLĐ cấp huyện thường chung chung, ít người có chuyên môn, nghề nghiệp về giáo dục và đào tạo so với lãnh đạo công đoàn Ngành Giáo dục buộc phải có chuyên môn tương ứng với vị trí công tác.

**** Về việc thí điểm không thành lập 2 công đoàn giáo dục cấp huyện của LĐLĐ tỉnh Đắk Lắk như sau:***

Cuối năm 2008, thực hiện Nghị định số 07/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2008 của chính phủ về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Krông Buk để thành 2 đơn vị hành chính cấp huyện là huyện Krông Buk và thị xã Buôn Hồ, nhân đây LĐLĐ tỉnh Đắk Lắk không thành lập 2 công đoàn Giáo dục cấp huyện theo Điều lệ mà chuyển các CĐCS trực thuộc CĐGD huyện Krông Buk trước kia về trực thuộc 2 LĐLĐ huyện Krông Buk và thị xã Buôn Hồ. Qua gần 2 năm hoạt động theo mô hình trên, cơ sở nhận thấy như sau:

Theo đồng chí Chủ tịch CĐGD thị xã Buôn Hồ cho rằng:

+Trong quá trình chỉ đạo, Liên đoàn lao động thị xã khó có thể đưa chương trình công tác của Công đoàn giáo dục thị xã vào chương trình công tác chung của Liên đoàn lao động thị xã để chỉ đạo đồng bộ, sâu sát cùng với hoạt động của địa phương. Do đó trong quá trình chỉ đạo ít nhiều thiếu trọng tâm, trọng điểm, thiếu tính chất đặc thù nghề nghiệp. Mặt khác, với sự tách bạch giữa Liên đoàn Lao động thị xã và phòng Giáo dục-Đào tạo thị xã phần nào đã làm cho hoạt động công đoàn tách khỏi nhiệm vụ chuyên môn. Để góp phần làm tốt nhiệm vụ giáo dục và đào tạo của mình, Công đoàn phải cùng đồng hành với chuyên môn để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao và chỉ có chuyên môn và công đoàn giáo dục các cấp cùng đồng hành trong mọi hoạt động của Giáo dục và đào tạo thì giáo dục và đào tạo mới phát triển nhanh, bền vững, đáp ứng yêu cầu việc đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục của đất nước.

+ Mỗi quan hệ phối hợp giữa Phòng Giáo dục- Đào tạo thị xã và Công đoàn giáo dục thị xã là mối quan hệ đặc biệt, vì cán bộ công đoàn giáo dục từ phòng giáo dục và đào tạo mà ra, do đó việc triển khai các hoạt động công đoàn rất thuận lợi và công đoàn thực hiện chức năng tham gia quản lý có đủ điều kiện về chuyên môn, nghiệp vụ, khó có mối quan hệ nào có được như mối quan hệ giữa Phòng Giáo dục- Đào tạo thị xã và Công đoàn giáo dục thị xã chẳng hạn.

Từ thực trạng trên, các CĐCS trường học mong muốn và thấy cần thiết thành lập lại Công đoàn Giáo dục thị xã, 100% CĐCS khi được lấy ý kiến đều nhất trí việc phải cần thiết thành lập CĐGD huyện. Vì vậy tháng 02/2011, LĐLĐ tỉnh Đắk Lắk đã chỉ đạo cho LĐLĐ thị xã Buôn Hồ ra QĐ thành lập CĐGD thị xã Buôn Hồ.

Từ khi thành lập đến nay, CĐGD thị xã Buôn Hồ đã Chỉ đạo hoạt động 51 CĐCS gần 02 năm học, nhìn chung các CĐCS trường học đã rất hài lòng và yên tâm với mô hình tổ chức này vì đã đảm bảo tính chỉ đạo có tính chất ngành nghề của Công đoàn Giáo dục thị xã đối với công đoàn các trường trong việc thực hiện các chức năng của tổ chức công đoàn.

Đồng chí Chủ tịch CĐGD huyện Krông Buk thì cho rằng :

+Không có Công đoàn giáo dục huyện, hoạt động công đoàn ở các trường học không có hiệu quả vì các lý do sau đây :

Thứ nhất: Công tác tuyên truyền mang tính ngành nghề còn nhiều hạn chế (do không phải chuyên môn của Công đoàn huyện, nhiều văn bản triển khai còn mang tính chung chung không sát thực với ngành giáo dục, chưa nắm rõ được nội dung các cuộc vận động và các phong trào thi đua đặc thù của ngành)

Thứ hai: Tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, nhà giáo phản ánh qua Công đoàn huyện thì không thể đáp ứng được yêu cầu vì các phản ánh đó thường tập trung về

công tác chuyên môn, về chế độ chính sách và các cuộc vận động của ngành nếu không đáp ứng kịp thời rất dễ nảy sinh ra những vấn đề không tốt.

Thứ ba: Khi triển khai các công văn về cho các Công đoàn cơ sở trường học thường không kịp thời, trong lúc đó yêu cầu báo cáo kết quả về công đoàn huyện thì gấp rút nên dẫn đến công tác báo cáo về công đoàn huyện chỉ là đối phó, qua loa chứ không có kết quả thực cho nên ảnh hưởng đến công tác thông tin hai chiều bị sai lệch không phản ánh được tình hình hoạt động thực tế ở các công đoàn cơ sở dẫn đến chất lượng hoạt động ở các công đoàn cơ sở trường học rất thấp.

Thứ tư: Công tác thi đua, khen thưởng cho cán bộ, đoàn viên còn nhiều thiệt thòi bởi vì không có Công đoàn giáo dục huyện thì không thể đề nghị công đoàn ngành giáo dục khen thưởng được do đó cán bộ, đoàn viên thường thắc mắc.

Thứ năm: Công tác sơ kết, tổng kết, biểu dương khen thưởng cán bộ, đoàn viên có thành tích không kịp thời bởi vì công tác sơ kết, tổng kết hoạt động công đoàn ở các trường học là theo năm học còn ở Công đoàn huyện là theo năm hành chính.

Thứ sáu : Mọi quan hệ công tác giữa Công đoàn huyện với phòng giáo dục huyện và các trường học không thường xuyên, không sâu sát, không mang tính ngành nghề nên rất khó khăn cho Công đoàn huyện trong việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đoàn viên và cũng như công tác chỉ đạo.

Do những thực trạng nêu trên, Lãnh đạo LĐLĐ tỉnh cũng như Công đoàn giáo dục Việt Nam xét thấy cần phải giữ nguyên mô hình Công đoàn giáo dục huyện. Vì vậy đầu năm 2011 Công đoàn giáo dục huyện Krông Búk được tái thành lập.

+ *Khi có Công đoàn giáo dục huyện có những ưu điểm sau đây :*

Thứ nhất: Tất cả các hoạt động của Công đoàn giáo dục huyện đều mang tính ngành nghề được đa số cán bộ đoàn viên nhiệt tình hưởng ứng.

Thứ hai: Có CĐGD huyện sẽ gần gũi để Cán bộ, nhà giáo, lao động bày tỏ được tâm tư, nguyện vọng của mình.

Thứ ba: Giám sát chặt chẽ hơn việc thực hiện các chế độ, chính sách của Đảng, nhà nước đối với cán bộ, nhà giáo, lao động trong ngành.

Thứ tư: Phát động và triển khai các phong trào thi đua và các cuộc vận động của ngành nó sát thực và cụ thể hơn, đặc biệt là phong trào thi đua “ Hai tốt”; phong trào “Giỏi việc trường – đảm việc nhà” trong đội ngũ lao động nữ nhà giáo, phong trào “Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực, giáo viên mẫu mực”.. và các cuộc vận động “Hai không”, cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, cuộc vận động “Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm”....

Thứ năm: Làm tốt công tác tuyên truyền vận động cán bộ, nhà giáo, lao động thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ của ngành.

Thứ sáu: Có CĐGD thì công tác thông tin, báo cáo hai chiều sẽ chính xác và kịp thời hơn (nhờ kết nối Internet giữa các nhà trường với CĐGD huyện) thuận lợi cho việc triển khai thực hiện.

Thứ bảy: Công tác sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cán bộ, đoàn viên sẽ kịp thời hơn (theo kế hoạch năm học)

Từ khi tái thành lập Công đoàn giáo dục huyện Krông Búk (kể từ năm học 2011-2012) bản thân tôi nhận thấy hoạt động công đoàn ở các công đoàn trường học có nhiều thuận lợi và mang lại kết quả thiết thực.

II. Đề nghị Tổng LĐLĐ Việt Nam, Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

Từ ngày thành lập đến nay, trải qua 61 năm xây dựng và phát triển, hệ thống Công đoàn Giáo dục từ Trung ương đến Công đoàn cơ sở trường học dưới sự lãnh đạo của cấp ủy đảng các cấp đã không ngừng lớn mạnh về quy mô cũng như chất lượng hoạt động và có vị trí hết sức quan trọng đối với sự phát triển của sự nghiệp giáo dục – đào tạo nước nhà.

Công đoàn Giáo dục các cấp đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, thuyết phục nhà giáo, lao động trong ngành thực hiện mọi chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và các nhiệm vụ chính trị của ngành.

Vận động, tổ chức đội ngũ cán bộ, nhà giáo và người lao động trong ngành tích cực tham gia các phong trào thi đua và các cuộc vận động mang tính xã hội rộng lớn, nhằm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của ngành.

Tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước, đặc biệt là phong trào thi đua “Hai tốt” góp phần nâng cao chất lượng Giáo dục - Đào tạo trong các nhà trường.

Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng và chăm lo đời sống, cán bộ, nhà giáo và người lao động trong ngành; xây dựng mối quan hệ hài hòa ổn định tạo động lực nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục đào tạo và không ngừng xây dựng, nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, nhằm thực hiện nhiệm vụ đổi mới, phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của ngành ...

Công đoàn Giáo dục Việt Nam là một Công đoàn Ngành nghề được thành lập rất sớm, đã hình thành, phát triển và khẳng định được vị thế của Công đoàn Ngành trong hệ thống công đoàn Việt nam, cùng đồng hành với Bộ Giáo dục và Đào tạo đóng góp rất quan trọng trong quá trình bảo vệ và xây dựng đất nước.

Về việc chọn phương án đối với Công đoàn Giáo dục huyện, bản thân tôi có ý kiến như sau:

+ Phương án 1: Chuyển các CĐCS trường học về trực thuộc công đoàn cấp huyện. Mô hình này ít thực hiện trong thực tế, qua 2 đơn vị thí điểm của Đăk Lăk thuộc cấp huyện như đã nêu trên không được đoàn viên ủng hộ, vì không phù hợp. Phương án này không khả thi, lấy ý kiến đoàn viên thuộc Công đoàn Giáo dục của huyện Krông Buk, thị xã Buôn Hồ không có ý kiến chọn phương án này.

+ Phương án 2: Phương án này đang thực hiện ở Đăk Lăk, Thường vụ LĐLĐ tỉnh chỉ đạo và thực hiện, Chủ tịch CĐGD cấp huyện đều là cán bộ chuyên trách lấy từ Ngành Giáo dục và Đào tạo sang và cơ cấu là Phó chủ tịch Liên đoàn lao động cấp huyện.

+ Phương án 3: Phương án này không mới, trước đây Công đoàn Giáo dục đã thực hiện theo mô hình này.

So sánh phương án 2 và 3, phương án 2 đang thực hiện và phương án 3 đã thực hiện, chúng tôi tham khảo nhiều đồng chí làm công tác công đoàn trước đây và nhiều đồng chí quan tâm đến công tác công đoàn đều mong muốn thực hiện theo phương án 3, vì họ cho rằng phương án 3 hoạt động có hiệu quả cao hơn, gắn với ngành nghề hơn, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên thiết thực và hiệu quả hơn, đoàn viên công đoàn giáo dục huyện Krông Buk nói trên đã lấy phiếu chọn phương án 3 rất cao có 955/1038 tổng số đoàn viên được hỏi chọn phương án 3 đạt tỉ lệ 95%. Tôi biết rằng, các nước, nhất là các nước thuộc khu vực ASEAN đều thực hiện mô hình công đoàn giáo dục theo ngành nghề chứ không bị chia cắt như ở ta, nếu chọn theo phương án này ta dễ dàng hội nhập và hội nhập sâu rộng hơn trong điều kiện hiện nay.

Đề nghị Tổng Liên đoàn và Công đoàn Giáo dục Việt Nam tham khảo ý kiến của bản thân tôi đã nêu trên. Kính chúc các đồng chí sức khỏe, thành đạt.

MỘT SỐ Ý KIẾN TRAO ĐỔI VỀ MÔ HÌNH TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC HUYỆN

*TS. Vũ Thị Thanh Bình - Nguyên Phó chủ tịch
Công đoàn giáo dục Việt Nam*

Thực hiện Điều lệ Công đoàn Việt Nam, trong suốt quá trình xây dựng và phát triển, Công đoàn Giáo dục Việt Nam đã phối hợp chặt chẽ với Liên đoàn Lao động các địa phương chỉ đạo và tổ chức hiệu quả các phong trào thi đua trong đội ngũ nhà giáo và lao động, góp phần xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh. Về dự hội thảo “Lấy ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam”, với kinh nghiệm chỉ đạo và làm công tác công đoàn ở cấp cơ sở rồi đến Công đoàn Ngành trung ương, tôi có một số ý kiến trao đổi về mô hình tổ chức công đoàn giáo dục huyện.

1. Công đoàn giáo dục Việt Nam là công đoàn ngành nghề, bao gồm 4 cấp (Công đoàn giáo dục Việt Nam; công đoàn giáo dục tỉnh, thành phố; công đoàn giáo dục huyện; công đoàn cơ sở trường học) được tổ chức như hiện nay là hoàn toàn hợp lý. Thực tế đã chứng minh được tính khoa học, tính thực tiễn, phát huy được vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ của từng cấp trong hệ thống công đoàn ngành.

2. Nhìn lại quá trình tổ chức và chỉ đạo của Công đoàn Giáo dục Việt Nam cũng đã khẳng định vai trò của công đoàn giáo dục huyện trong việc thực hiện nhiệm vụ của ngành, của tổ chức công đoàn. Đứng về góc độ ngành nghề công đoàn giáo dục huyện chịu sự chỉ đạo trực tiếp của công đoàn giáo dục tỉnh, tham gia cùng với chính quyền thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ giáo dục, đào tạo trong mỗi cơ sở trường học.

- Hướng dẫn và tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, nổi bật là phong trào thi đua “Dạy tốt – Học tốt” mà trọng tâm là đổi mới phương pháp dạy học, tự làm đồ dùng dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn giảng và quản lý giáo dục.

- Tích cực triển khai cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”. Trong 5 năm qua 100% công đoàn trường học đã động viên đội ngũ nhà giáo tích cực học tập nâng cao trình độ, đáp ứng nhu cầu của sự nghiệp đổi mới giáo dục. Đây cũng là nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, lao động trong ngành đứng trước yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.

- Phối hợp với chính quyền chỉ đạo triển khai phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” làm chuyển biến cơ bản chất lượng dạy và học, thực hiện mục tiêu dạy học sinh làm người, dạy chữ và dạy nghề. Tính đến năm học 2011-

2012, trên 85.6% các trường đăng ký thực hiện tốt 5 nội dung của phong trào, mỗi ngày đến trường là một ngày vui, xây dựng tốt mối quan hệ giữa gia đình, nhà trường, xã hội thu hút sự quan tâm của các tổ chức, cá nhân cùng sẻ chia với giáo dục.

3. Công đoàn giáo dục huyện đã làm tốt công tác giới thiệu, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao trình độ đào tạo đạt chuẩn và vượt chuẩn. Tỷ lệ giáo viên mầm non đạt chuẩn 89,1%; tiểu học đạt chuẩn 98,6% trong đó trên chuẩn 43,2%; trung học cơ sở là 98,73% trong đó trên chuẩn là 30,43%. Đoàn viên của ưu tú được giới thiệu xem xét, kết nạp vào Đảng tăng 10 -15%.

4. Theo Thông báo số 84/TB-TLĐ ngày 24/7/2012 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, đã đưa ra 3 phương án về mô hình công đoàn giáo dục huyện, theo tôi phương án 3: giữ nguyên mô hình công đoàn giáo dục huyện, chuyển về trực thuộc công đoàn giáo dục tỉnh là khoa học, là hợp lý nhất trong giai đoạn hiện nay. Ngoài những ý kiến trao đổi ở phần 1,2,3 có thể khẳng định công đoàn giáo dục huyện là một tổ chức am hiểu, nắm bắt trực tiếp sự chỉ đạo của ngành giáo dục. Hay nói một cách khác là phải ‘tinh thông về nghề nghiệp’ thì mới thực hiện được chức năng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động, mới giáo dục vận động đoàn viên lao động thực hiện mọi chủ trương đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, Chỉ thị của ngành về giáo dục và đào tạo, phối hợp với chính quyền đồng cấp quản lý chuyên môn trong mỗi đơn vị. Nếu không cùng ngành nghề thì khó bảo vệ quyền lợi vật chất đặc biệt là quyền được học tập, nghiên cứu khoa học, được chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy. Điều này cũng phù hợp với Luật giáo dục và thể hiện tính đặc thù của ngành giáo dục.

Hiện nay toàn ngành giáo dục đang tích cực triển khai cuộc vận động hỗ trợ giáo dục miền núi vùng sâu vùng xa. Trong khi muốn ban hành một chính sách mới về giáo dục phải cần có một quá trình, phải rà soát thông qua hàng loạt các cuộc họp liên bộ, ngành, thì ngành giáo dục trong đó có sự tham gia của hệ thống 4 cấp Công đoàn Giáo dục Việt Nam đã tham mưu với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân kịp thời có những “chính sách địa phương” để đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục của địa phương, ngành, cả nước. Đó cũng là một thế mạnh của công đoàn giáo dục trong việc tham gia xây dựng chính sách nghiêng về cơ sở, nghiêng về người lao động.

CẨM NGHĨ VỀ BA PHƯƠNG ÁN THỰC HIỆN MÔ HÌNH CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC HUYỆN

Công đoàn Giáo dục An Giang

Ngày 24 tháng 7 năm 2012, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam có Thông báo 84/TB-TLĐ thông báo Nghị quyết lần thứ 9 Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn (khoá X) định hướng sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam, trong đó, chương về tổ chức Công đoàn cấp trên đối với Công đoàn Giáo dục huyện có nêu 03 phương án:

Phương án 1: Chuyển các CĐCS trường học về trực thuộc Công đoàn huyện (LĐLĐ huyện).

Thực hiện phương án này, như thế sẽ không còn hệ thống Công đoàn Ngành vì “bị chặt khúc”.

Điển hình, đối với Công đoàn Giáo dục An Giang, toàn tỉnh có 786 CĐCS trường học, trong đó CĐCS từ Mầm non, Tiểu học, THCS đã lên đến 723 đơn vị. Như vậy, Công đoàn Giáo dục tỉnh chỉ còn quản lý 63 CĐCS trực thuộc thì không thể gọi là Công đoàn Ngành do chỉ quản lý được khoảng 10% CĐCS trường học trong tỉnh, 90% CĐCS trường học còn lại do LĐLĐ huyện quản lý. Hơn nữa, Công đoàn Ngành Giáo dục đã phát triển và tồn tại qua 61 năm. Về mặt khoa học thì công đoàn gắn với ngành nghề là phù hợp nhất vì có ở trong ngành mới biết công việc của ngành mà đấu tranh cho quyền lợi anh chị em trong ngành, ngoài ra còn phải tham gia quản lý. Nếu CĐCS trực thuộc LĐLĐ huyện, nó chỉ mang tính quản lý hành chính Nhà nước hơn là quản lý chuyên môn, vì LĐLĐ huyện không thể am hiểu, nắm bắt hoạt động giảng dạy, quy chế chuyên môn do Bộ GD&ĐT ban hành, công tác thi cử, thực hiện 3 công khai, 4 kiểm tra, các hoạt động phong trào tác động đến thi đua hai tốt, các cuộc vận động đặc thù của ngành giáo dục như cuộc vận động “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương – Trách nhiệm”, “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, Phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, công tác xã hội hoá giáo dục ... có thể nói chắc chắn rằng LĐLĐ huyện không thể biết hoặc muốn biết thì cũng không đủ thông tin để hiểu biết kịp thời những vấn đề vừa nêu trên, và như thế thì LĐLĐ huyện nếu trực tiếp quản lý các CĐCS trường học từ THCS trở xuống thì chẳng có tác dụng gì.

Phương án 2: Giữ nguyên mô hình Công đoàn Giáo dục huyện, giao cho Ban Thường vụ Công đoàn cấp huyện phân công 01 đồng chí Phó Chủ tịch Công đoàn cấp huyện làm Chủ tịch Công đoàn Giáo dục huyện. Phương án này có mấy việc chưa hợp lý:

- Chủ tịch công đoàn Giáo dục huyện phải tham gia hầu hết các hội đồng của Phòng GD&ĐT thành lập như hội đồng xét nâng lương, hội đồng xét thi đua khen thưởng, hội đồng xét kỷ luật, quy hoạch, đề bạt cán bộ, ban chỉ đạo các hoạt động của ngành... Trong trường hợp này, nếu vị trí của chủ tịch công đoàn giáo dục huyện bị thay thế bởi phó chủ tịch LĐLĐ huyện để tham gia vào công việc nội bộ của ngành giáo dục thì khó có thể phòng GD&ĐT chấp nhận được.

Đây là việc tế nhị vì có những việc của Ngành không thể công khai, chắc chắn rằng Phòng Giáo dục & Đào tạo không thể để LĐLĐ huyện tham gia quá sâu vào công việc nội bộ của Ngành.

- Đồng chí Chủ tịch Công đoàn Giáo dục huyện chỉ là kiêm nhiệm thì sẽ khó hoàn thành nhiệm vụ của Công đoàn Giáo dục như thường xuyên nắm thông tin hoạt động công đoàn các trường học, không giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động công đoàn các trường, giải quyết mâu thuẫn giữa Hiệu trưởng với Ban Chấp hành,... Xác định thẩm quyền của LĐLĐ huyện như thế nào khi giải quyết các mâu thuẫn có liên quan đến hiệu trưởng hoặc giáo viên trong trường học. Tôi xin phép đặt câu hỏi nếu có ai đó đề xuất 1 đồng chí Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về kiêm Chủ tịch Công đoàn Giáo dục Việt Nam và là thành viên Ban Cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo thì chúng ta nghĩ sao?

Phương án 3: Giữ nguyên mô hình Công đoàn Giáo dục huyện, chuyển về trực thuộc Công đoàn Giáo dục tỉnh:

Tôi cho đây là phương án khả thi nhất vì nó phù hợp với tính chất, chức năng, nhiệm vụ của Công đoàn, phù hợp với trào lưu thế giới và quan điểm hội nhập của Đảng và Nhà nước ta. Thực tế vừa qua, CĐGD An Giang đã quản lý CĐCS các trường trực thuộc Sở đến Mầm non.

Với phương án này, rõ ràng có những ưu điểm sau:

- Chủ tịch Công đoàn Giáo dục huyện trực tiếp gắn bó với Ngành nên rất thuận lợi trong việc lấy thông tin liên lạc, dễ dàng nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của ĐV-LĐ trong ngành.

- Nằm trong Ngành nên Chủ tịch Công đoàn Giáo dục huyện là người nắm rõ các nội qui, qui định, qui chế, chế độ chính sách của Ngành nên thuận lợi hơn trong việc đấu tranh bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của ĐV-LĐ trong ngành.

- Quan hệ phối hợp giữa Công đoàn và chuyên môn đồng cấp, cấp trên, cấp dưới rất thuận lợi.

- Có được sự phối hợp, hỗ trợ nhau trong công tác, đặc biệt là các phong trào, các cuộc vận động trong ngành: Chuyên môn phát động, công đoàn vận động ĐV-LĐ thực hiện tốt. Công đoàn phát động, chuyên môn hỗ trợ CSVC, kinh phí,...

Tuy nhiên, thực hiện phương án này cũng có khó khăn về nhân sự: Với 03, 04 con người biên chế cho phép thì không thể điều hành khối lượng CĐCS với số ĐV-LĐ lớn của toàn ngành, đặc biệt là khâu tài chính Công đoàn vì đây là 1 khâu rất phức tạp.

Dù là phương án nào thì Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam nên xem xét lại biên chế và chính sách, kinh phí công đoàn Ngành Giáo dục.

Về biên chế: Đơn cử 1 huyện trung bình ở An Giang như huyện Phú Tân: CĐGD huyện quản lý trực tiếp 80 CĐCS chỉ có 01 biên chế chuyên trách, trong khi đó, LĐLĐ huyện quản lý chỉ trực tiếp 48 CĐCS thì có đến 04 biên chế chuyên trách cùng 18 biên chế định xuất tại xã, phường.

Về kinh phí, chính sách: CĐGD tỉnh là đơn vị cấp tỉnh nhưng thực hiện chính sách bằng cấp huyện, đơn cử như báo cáo viên, kinh phí hội họp, vv; kinh phí CĐGD huyện trích từ tổng kinh phí của các CĐCS trường học trong khi đó các CĐCS khác thì được hưởng đủ 1,8.

Hiện nay, Tổng Liên đoàn đã chấp nhận cho 1 số Công đoàn Ngành theo ngành dọc thì tại sao không thừa nhận cho Công đoàn Giáo dục thực hiện mô hình quản lý theo ngành dọc. Ngành Giáo dục là ngành đặc thù của đặc thù, là tầng lớp trí thức, có tổ chức ổn định có kỷ luật, tính tự giác cao. Hiện nay trong xu thế quản lý Nhà nước đang chuyển dần quản lý theo ngành dọc. Do đó hoạt động Công đoàn theo ngành nghề là phù hợp nhất.

Cuối cùng, đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xem xét lại việc cho phép An Giang làm thí điểm mô hình phương án 2 trước thời gian Đại hội CĐGD huyện làm ảnh hưởng rất lớn đến tâm lý anh em cũng như mọi hoạt động công đoàn từ nay đến ngày Đại hội./.

Ý KIẾN THAM GIA HỘI THẢO “LẤY Ý KIẾN SỬA ĐỔI, BỔ DUNG ĐIỀU LỆ CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM”

*Nguyễn Văn Bảy – Nguyên UVBTV,
Trưởng ban Tổ chức Công đoàn Giáo dục Việt Nam khóa XIII*

Kính thưa....

Tôi rất phấn khởi nhận được thư mời của Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam tham gia Hội thảo, vì tôi đã nghỉ hưu được 2 năm.

Xin chân thành cảm ơn các đồng chí. Xin kính chúc các đồng chí Lãnh đạo Công đoàn Giáo dục Việt Nam các thời kỳ, kính chúc Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam khóa XIII, kính chúc các đại biểu dự Hội nghị sức khỏe. Kính chúc Hội nghị thành công.

Kính thưa Hội nghị, vì đã nghỉ hưu được hai năm, nên những ý kiến tham gia sau đây của tôi có chỗ nào không được phù hợp, xin các đồng chí thông cảm.

Tôi xin tham gia một số ý kiến sau

I. Về tên gọi của các cấp công đoàn:

Tôi nghĩ Công đoàn là một tổ chức có tính quần chúng, rất gần gũi, thân thiện và cần thiết với đoàn viên. Tên gọi của công đoàn nên đơn giản, dễ hiểu, gần với đoàn viên. Theo tôi nên lấy tên đơn vị, ngành, địa phương mà Nhà nước đã đặt cho đơn vị đó kèm theo chữ Công đoàn làm tên gọi Công đoàn.

Ví dụ: Công đoàn của tỉnh Nam Định gọi là Công đoàn tỉnh Nam Định, Công đoàn của Quận Hoàn Kiếm gọi là Công đoàn quận Hoàn Kiếm. Ở ngành gọi là Công đoàn Giáo dục tỉnh, Công đoàn Giáo dục huyện, Công đoàn Trường (THPT, THCS, Mầm non...); Công đoàn Trung tâm Giáo dục Thường xuyên...; và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tôi nghĩ cũng nên đổi hẳn là Công đoàn Việt Nam

Gọi tên Công đoàn như vậy theo tôi có mấy cái lợi:

1. Đơn giản, dễ hiểu, gần gũi với đoàn viên.
2. Rõ cơ quan Nhà nước cùng cấp với đơn vị Công đoàn, rõ quy mô, phạm vi của đơn vị công đoàn (là quy mô, phạm vi mà nhà nước đã quy định cho cơ quan Nhà nước cùng cấp) và như vậy cũng rõ cả cấp của đơn vị công đoàn.
3. Theo kịp được sự phát triển của xã hội: xã hội phát triển, Nhà nước thành lập đơn vị mới mà Nhà nước đặt tên là Tập đoàn, ta thành lập Công đoàn tập đoàn; Nhà nước có đơn vị gọi là Tổng cục ta có Công đoàn Tổng cục...

Đối với Công đoàn ngành nghề, số cấp Công đoàn tùy thuộc sự phát triển của xã hội, theo số cấp mà Nhà nước quy định cho ngành nghề ấy. Ví dụ Công đoàn ngành nghề TU – Công đoàn Tập đoàn Kinh tế - Công đoàn Tổng công ty thuộc tập đoàn kinh tế - Công đoàn công ty thuộc Tổng công ty – Công đoàn Nhà máy, xí nghiệp, đơn vị sản xuất thuộc Công ty... vì thế không nên phân bố lại chỉ có 4 cấp.

II. Về khái niệm Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Hiện tại tôi thấy không có cấp trên nào không phải chỉ đạo trực tiếp cơ sở. Công đoàn Việt Nam phải chỉ đạo trực tiếp Công đoàn Trường Đại học Công đoàn, Công đoàn Viện bảo hộ Lao động..., Công đoàn tỉnh phải chỉ đạo trực tiếp Công đoàn cơ sở các đơn vị trực thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh, các đơn vị trực thuộc Công đoàn tỉnh. Công đoàn huyện phải chỉ đạo trực tiếp các đơn vị trực thuộc Ủy ban Nhân dân huyện. Công đoàn Giáo dục huyện phải chỉ đạo trực tiếp Công đoàn các cơ sở trực thuộc phòng Giáo dục huyện. Vì vậy tôi nghĩ không cần quy định cấp nào là cấp trên trực tiếp cơ sở mà chỉ cần quy định những nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn khi phải chỉ đạo trực tiếp cơ sở.

III. Về phân công chỉ đạo:

Tôi nghĩ để Công đoàn mạnh, phải xây dựng cơ chế để phát huy được thế mạnh của cả Công đoàn ngành nghề, cả Công đoàn địa phương. Những công việc, phong trào liên quan đến chuyên môn ngành nghề nên để Công đoàn ngành nghề chỉ đạo, tham gia với lãnh đạo ngành nghề. Những công việc, những phong trào liên quan đến địa phương nên để Công đoàn địa phương chỉ đạo, tham gia với lãnh đạo địa phương. Không nên vô hiệu hóa ngành rồi bắt Công đoàn địa phương phải đi tìm hiểu để chỉ đạo những công việc liên quan đến ngành nghề. Cũng không nên vô hiệu hóa Công đoàn địa phương rồi bắt Công đoàn ngành nghề phải tìm hiểu, chỉ đạo những công việc ở địa phương. Là cấp trên đi chỉ đạo những công việc mà mình không thành thạo rất khổ. Là cấp dưới phải nghe cấp trên không thành thạo nói cũng rất buồn. Hơn nữa, cán bộ Công đoàn ngành nghề ngồi tham gia với lãnh đạo địa phương, cán bộ Công đoàn địa phương ngồi tham gia với lãnh đạo ngành nghề đều khó cả. Không nên nghĩ là ai chỉ đạo cũng được, nghĩ như thế là tự coi thường công đoàn của mình, coi thường đoàn viên. Không nên nghĩ là mỗi đơn vị chỉ có một cấp trên. Các đơn vị thuộc ngành, nghề của cơ quan Nhà nước đều có hai cấp trên, ngành và địa phương. Việc phân công mang tính phân chia, cắt cứ sẽ làm giảm sức mạnh của tổ chức Công đoàn, phải có sự phối hợp giữa Công đoàn ngành nghề và Công đoàn địa phương

Với suy nghĩ như trên, tôi nghĩ không thể bỏ Công đoàn Giáo dục huyện. Công đoàn Giáo dục huyện vẫn là công đoàn cấp trên, chỉ đạo Công đoàn cơ sở các đơn vị

trực thuộc phòng giáo dục huyện. Trong thực tế, Công đoàn Giáo dục huyện có trước phòng giáo dục huyện. Chỉ khi nào Nhà nước bỏ cấp phòng Giáo dục huyện, khi đó mới nên đặt vấn đề có nên bỏ Công đoàn Giáo dục huyện không. Không nên giao hẳn Công đoàn Giáo dục huyện cho Công đoàn huyện, vô hiệu hóa Công đoàn giáo dục tỉnh. Cũng không nên giao hẳn Công đoàn Giáo dục huyện cho Công đoàn giáo dục tỉnh, vô hiệu hóa Công đoàn huyện. Cả hai cấp ngành và địa phương đều phải chỉ đạo Công đoàn Giáo dục huyện, phải có sự phối hợp chặt chẽ .

Nếu số lượng đoàn viên của Công đoàn Giáo dục huyện quá đông so với đoàn viên trong huyện nên cơ cấu cán bộ, đoàn viên Công đoàn Giáo dục huyện vào Ban chấp hành Công đoàn huyện nhiều hơn, tương xứng với tỷ lệ đoàn viên, nên cơ cấu chủ tịch Công đoàn Giáo dục huyện là 1 trong 2 phó Chủ tịch Công đoàn huyện và phân công chuyên trách chỉ đạo Công đoàn Giáo dục huyện.

Kính thưa Hội nghị, trên đây là một số ý kiến tham gia của tôi. Một lần nữa xin kính chúc các đồng chí mạnh khỏe, chúc Hội nghị thành công.

SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM, CẦN PHÙ HỢP VỚI NGUYỆN VỌNG CỦA ĐOÀN VIÊN VÀ HỢP VỚI “LUẬT GIÁO DỤC”

*Trương Thị Oanh
Trưởng phòng GD&ĐT huyện Cát Hải, HP*

Kính thưa các quý vị đại biểu!

Thưa toàn thể các đồng chí!

Hôm nay, rất vinh dự cho tôi được thay mặt cho 14 phòng giáo dục và đào tạo, 14 công đoàn giáo dục các quận, huyện, thành phố Hải Phòng được phát biểu tại Hội thảo về những ý kiến góp ý sửa đổi điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Lời đầu tiên, tôi xin bày tỏ sự cảm ơn chân thành đến các đồng chí lãnh đạo CĐGD Việt Nam, đến Ban tổ chức đã tạo diễn đàn để chúng tôi - những cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ CĐGD cấp quận, huyện được trao đổi, giao lưu và bày tỏ những ý kiến, nguyện vọng của mình.

Nhân dịp này, tôi xin được kính chúc các đồng chí lãnh đạo CĐGD Việt Nam, các quý vị đại biểu mạnh khỏe, hạnh phúc, thành đạt, chúc cho hội thảo thành công tốt đẹp.

Kính thưa các quý vị đại biểu!

Trên cương vị là một nhà quản lý về chuyên môn của ngành giáo dục quận, huyện, tôi xin được khẳng định: bức tranh về thành tích của giáo dục - đào tạo từ cấp trường, huyện đến thành phố có được là nhờ có sự đóng góp rất to lớn của tổ chức công đoàn các cấp.

Cụ thể như huyện của chúng tôi: Huyện đảo Cát Hải (huyện gồm hai đảo hợp thành) một địa phương với đặc thù về điều kiện địa lí vừa có rừng núi, vừa có biển; điều kiện đi lại, đời sống nhân dân rất khó khăn; nên sự đầu tư cho con cái về việc học hành rất hạn chế; sự đầu tư cho giáo dục của chính quyền địa phương mặc dù đã được quan tâm, song về cơ bản vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu. Đội ngũ giáo viên là người địa phương rất mất cân đối, nơi thừa, nơi thiếu...

Mặc dù còn nhiều khó khăn, bất cập. Song trong 5 năm qua ngành giáo dục - đào tạo huyện chúng tôi vẫn vươn lên đạt được nhiều thành tích đáng ghi nhận: 5 năm liền nằm trong tốp đầu của khối Phòng Giáo dục huyện; được UBND thành phố tặng bằng khen, Cờ thi đua xuất sắc; nhiều tập thể, cá nhân được Bộ GD&ĐT, UBND thành phố tặng bằng khen; có 01 trường được nhận huân chương lao động hạng ba;

02 trường nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, nhiều tập thể, cá nhân công đoàn được nhận bằng khen của Tổng Liên đoàn LĐ Việt Nam, CĐGDVN, LĐLĐ thành phố...

Những thành tích nêu trên có được do nhiều nguyên nhân. Song có một nguyên nhân rất quan trọng đó là: Do tổ chức Công đoàn giáo dục từ thành phố đến huyện và cơ sở trường học đã phát huy rất tốt vai trò, tầm quan trọng của mình đối với cán bộ, công đoàn viên. Đặc biệt là Công đoàn giáo dục huyện, cùng với chuyên môn đã làm tốt việc động viên, khuyến khích người lao động, đã xây dựng và tạo ra bầu không khí vui tươi, phấn khởi, nhiệt tình cho các tập thể nhà trường; là đầu mối cho các hoạt động, các phong trào thi đua và các cuộc vận động từ ngành đến cơ sở. Ngoài ra, đối với huyện Cát Hải, với đặc thù về điều kiện địa lí, cùng với sự bất cập về đội ngũ, nên hàng năm số lượng giáo viên phải thực hiện quyết định luân chuyển là rất đông, nên nhu cầu về nhà công vụ rất lớn. Nếu không giải quyết được vấn đề này sẽ ảnh hưởng rất lớn tới việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Trong những năm qua, Giáo dục Cát Hải đã được Công đoàn Giáo dục thành phố Hải Phòng đặc biệt quan tâm, thường xuyên hỗ trợ về cả vật chất, kinh phí để mua sắm trang thiết bị, đồ dùng sinh hoạt cá nhân, trợ cấp khó khăn, đau ốm. Đặc biệt là chương trình hỗ trợ nhà công vụ. Trong những năm qua Công đoàn giáo dục thành phố đã hỗ trợ kinh phí xây dựng được 04 nhà công vụ từ chương trình “quỹ hỗ trợ giáo viên vùng sâu, khó khăn” với tổng số tiền gần 2,5 tỷ đồng.

Chính nhờ sự quan tâm kịp thời, thiết thực có hiệu quả như vậy nên đã giúp cho cán bộ, giáo viên yên tâm, phấn khởi, hăng hái thi đua dạy tốt, hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần quan trọng vào thành tích chung của ngành.

Kính thưa hội nghị! Từ thực tiễn của quá trình triển khai nhiệm vụ chính trị của ngành giáo dục quận, huyện, chúng tôi thấy vai trò của tổ chức Công đoàn giáo dục các cấp là vô cùng quan trọng. Nhưng nó chỉ thực sự phát huy được vai trò của mình nếu đặt nó đúng vị trí. Đặc biệt là với tổ chức Công đoàn giáo dục cấp quận, huyện.

Vậy vị trí, hợp lí, phù hợp đối với Công đoàn giáo dục quận, huyện là ở đâu?

Kính thưa các đồng chí !

Sau khi nghiên cứu Thông báo số 84/TB-TLĐ; Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9, BCH Tổng LĐLĐVN (khóa X) về định hướng sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam; chúng tôi - những nhà quản lí giáo dục và cán bộ Công đoàn của 14 quận, huyện đã thảo luận và nhất trí; và hôm nay, tôi được nhận lời ủy thác của 14 trường Phòng giáo dục; 14 chủ tịch Công đoàn quận, huyện thành phố Hải Phòng xin được bày tỏ ý kiến của chúng tôi về nội dung mục 2.5: Tổ chức Công đoàn cấp trên với ý:

“Đối với Công đoàn giáo dục huyện”: Nghiên cứu mô hình tổ chức, việc chỉ đạo Công đoàn cơ sở trường học.

Với nội dung này, định hướng của Tổng Liên đoàn đưa ra 3 phương án:

*** Đối với phương án 1: Chuyển các Công đoàn cơ sở trường học về trực thuộc Công đoàn cấp huyện.**

Kính thưa các đồng chí! Trong Điều lệ trường học từ Mầm non đến phổ thông đều có ghi: “Công đoàn, Đoàn TNCS HCM, Đội TNTP HCM và các tổ chức xã hội khác, hoạt động trong nhà trường theo quy định của pháp luật và điều lệ của từng tổ chức nhằm giúp cho nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục”.

Như vậy, mục tiêu hoạt động của tổ chức Công đoàn cơ sở trường học là nhằm giúp cho nhà trường thực hiện thắng lợi nhiệm vụ trong năm học. Công đoàn là một tổ chức đoàn thể nằm trong bộ máy tổ chức của nhà trường. Chính vì vậy, hoạt động của tổ chức Công đoàn giáo dục của trường học phải gắn chặt với hoạt động của chuyên môn, xuất phát từ chuyên môn và hỗ trợ cho chuyên môn. Mà chuyên môn của nhà trường lại chịu sự chỉ đạo của Phòng giáo dục và đào tạo. Xuất phát từ tính chất ấy, nên công đoàn cơ sở các trường học không thể trực thuộc vào công đoàn cấp huyện. Vì nếu như vậy, tổ chức Công đoàn sẽ thoát li khỏi chuyên môn, thoát li khỏi nhiệm vụ chính trị của nhà trường không thực hiện được nhiệm vụ là giúp cho nhà trường thực hiện môi trường giáo dục như điều lệ trường học đó ghi.

Từ phân tích trên đây, chúng tôi khẳng định, không thể thực hiện mô hình tổ chức, việc quản lý, chỉ đạo các công đoàn cơ sở trường học theo phương án 1.

*** Đối với phương án 2: Giữ nguyên mô hình CĐGD huyện, giao cho Ban thường vụ công đoàn cấp huyện phân công một phó chủ tịch công đoàn cấp huyện làm chủ tịch CĐGD huyện.**

Với phương án này có rất nhiều điểm bất cập.

- Điểm bất cập thứ nhất là: Ban thường vụ công đoàn cấp huyện cử chủ tịch công đoàn giáo dục huyện là trái với điều lệ của các tổ chức đoàn thể nói chung, của tổ chức công đoàn nói riêng, vì: Ban chấp hành và các chức danh lãnh đạo của tổ chức đoàn thể phải thông qua đại hội của các tổ chức đó để bầu.

- Điểm bất cập thứ 2 là: Đối với một ngành mang tính đặc thù rất cao như ngành giáo dục, thì đòi hỏi người lãnh đạo, người quản lý (cho dù đó là lãnh đạo tổ chức đoàn thể) cũng phải đảm bảo có đầy đủ các tiêu chuẩn về phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có am hiểu sâu sắc về ngành nghề; có uy tín cao, có khả năng qui tụ, tập hợp quần chúng lao động (mà quần chúng lao động ở đây lại là những nhà quản lý, nhà giáo). Do vậy, nếu Ban thường vụ công đoàn huyện phân

công một phó chủ tịch công đoàn huyện làm chủ tịch công đoàn giáo dục huyện mà không phải do chính các công đoàn cơ sở trường học lựa chọn, giới thiệu lên từ chính ngành giáo dục thì sẽ rất khó nhận được sự ủng hộ, qui phục của đội ngũ cán bộ, công đoàn viên.

- Điểm bất cập thứ 3 là: Trong mối quan hệ phối hợp giữa công đoàn và lãnh đạo phòng giáo dục. Như phần trên tôi đã phân tích, đối với ngành giáo dục từ cơ quan chỉ đạo (Phòng GD&ĐT) đến các cơ sở trường học tổ chức công đoàn luôn đồng hành cùng với chuyên môn để phục vụ nhiệm vụ chính trị của ngành. Do vậy, người lãnh đạo cao nhất (chủ tịch CĐGD huyện) phải là người được chọn cử từ ngành giáo dục trên cơ sở có đầy đủ tiêu chuẩn cả về uy tín và năng lực chuyên môn; có hiểu biết và nắm rất vững kế hoạch, nhiệm vụ năm học hàng năm của cả một ngành; có trách nhiệm cùng tham gia xây dựng kế hoạch và cùng tham gia tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch của ngành. Do đó, chủ tịch công đoàn giáo dục huyện phải tham gia tất cả các phiên họp của Phòng Giáo dục và Đào tạo, tham gia các đợt kiểm tra, đánh giá việc triển khai kế hoạch, đặc biệt là các cuộc vận động, phong trào thi đua, các hội thi, các hoạt động tập thể của các đơn vị trường học. Muốn vậy, Chủ tịch công đoàn giáo dục huyện phải thường xuyên làm việc tại Phòng giáo dục để thuận lợi cho công tác trao đổi, bàn bạc, thống nhất với lãnh đạo phòng giáo dục; cùng tham gia kí vào các văn bản chỉ đạo cơ sở. Vì vậy, nếu chức danh Chủ tịch CĐGD huyện là do một phó chủ tịch công đoàn huyện kiêm nhiệm sẽ gặp rất nhiều khó khăn, bất tiện trong công tác phối hợp với chuyên môn. Bởi một bên là cấp trưởng của cả một ngành; một bên là cấp phó của công đoàn huyện, sự không tương xứng về mặt vị thế sẽ tạo ra nhiều vấn đề bất đồng, khó có tiếng nói chung.

Mặt khác, là một phó chủ tịch Liên đoàn lao động huyện, sẽ rất khó khăn trong việc thuyết phục các hiệu trưởng và chỉ đạo các chủ tịch công đoàn cơ sở trường học.

- Điểm bất cập thứ 4 là: Kinh phí để tổ chức các hoạt động của công đoàn có một phần ngân sách của Phòng GD&ĐT hỗ trợ. Vì vậy nếu chủ tịch CĐGD do Phó chủ tịch LĐLĐ huyện kiêm nhiệm thì việc ấy khó có thể hỗ trợ.

Từ những phân tích trên, chúng tôi xin đề nghị không thực hiện phương án 2.

*** Đối với phương án 3: Giữ nguyên mô hình CĐGD huyện, chuyển về trực thuộc CĐGD tỉnh.**

- Đối với phương án này có rất nhiều điểm thuận lợi cho cả công tác chỉ đạo, điều hành và công tác phối hợp giữa công đoàn và chính quyền các cấp từ huyện đến cơ sở, đảm bảo tính hệ thống, tính nhất quán trong công tác chỉ đạo từ cấp trên xuống cấp dưới. Mặt khác, nếu CĐGD huyện trực thuộc vào CĐGD tỉnh (nhất là đối với

những huyện thuộc vùng sâu, biên giới, hải đảo, có nhiều khó khăn, thiếu thốn như huyện đảo Cát Hải, thì sẽ nhận được sự quan tâm, chăm sóc, hỗ trợ một cách kịp thời, có hiệu quả từ chương trình quyên góp, ủng hộ của tất cả các đơn vị giáo dục trên địa bàn thành phố. (thực tế các năm trước đây giáo dục huyện Cát Hải đã được hưởng lợi từ những nguồn quỹ này)...

- Tuy nhiên, phương án này cần bàn thêm về vấn đề: Mối quan hệ giữa CĐGD cấp tỉnh với CĐ huyện.

*** Ngoài ba phương án trên, theo chúng tôi còn phương án là giữ nguyên Điều 24 của Điều lệ CĐ Việt Nam hiện hành.**

Đây là một phương án mà thực tế qua hàng chục năm qua trong quá trình triển khai thực hiện cũng có nhiều điểm hợp lý; phát huy được vai trò của tổ chức CĐGD huyện mà vẫn đảm bảo được vai trò quản lý, chỉ đạo của CĐ huyện.

Có chăng ở phương án này thì cần bổ sung rõ hơn vai trò, trách nhiệm của từng cấp, ngành hơn.

Vì vậy, chúng tôi cũng xin đề nghị Công đoàn Việt Nam tiếp tục nghiên cứu về đề xuất trên và nếu có vấn đề cần thay đổi nên xem xét có đề án thí điểm rồi tổng kết đưa ra những phương án tối ưu nhất.

Kính thưa các quý vị đại biểu! Kính thưa hội nghị!

Trên đây là một số ý kiến của khối Phòng Giáo dục và Đào tạo, CĐGD quận huyện của thành phố Hải Phòng xin được gửi lên các đồng chí lãnh đạo của CĐGD Việt Nam. Kính mong các đồng chí nghiên cứu, xem xét, cùng với ý kiến của các đơn vị bạn để có được những ý kiến xác đáng, hợp lý nhất trình lên CĐ Việt Nam để khi điều lệ CĐ Việt Nam ra đời đạt được mục đích là: “Hợp ý Đảng, lòng dân”

Xin kính chúc các đồng chí lãnh đạo Công đoàn giáo dục Việt Nam, các quý vị đại biểu mạnh khỏe. Chúc hội thảo thành công.

Xin trân trọng cảm ơn!

CƠ SỞ LÝ LUẬN, CƠ SỞ THỰC TIỄN; NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN KHI CHỌN MỘT TRONG BA PHƯƠNG ÁN VỀ MÔ HÌNH TỔ CHỨC CĐGD HUYỆN THEO THÔNG BÁO SỐ 84/TB-TLĐ

Nguyễn Văn Trục
Chủ tịch CĐGD huyện Châu Đức, BR-VT

Thực hiện nội dung thông báo số 84/TB-TLĐ ngày 24/7/2012 của Đoàn chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc góp ý cho một số nội dung sửa đổi bổ sung Điều lệ CĐVN.

Theo tình hình thực tế của địa phương trong công tác của CĐGD huyện trong các năm qua. CĐGD huyện Châu Đức, tỉnh BR-VT trình bày tham luận:

“Cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn; những thuận lợi và khó khăn khi chọn một trong ba phương án về mô hình tổ chức CĐGD huyện tại thông báo số 84/TB-TLĐ” Với các nội dung như sau:

I-SỰ CẦN THIẾT PHẢI CÓ CĐGD HUYỆN:

- Đối với ngành giáo dục của 1 huyện thường có khoảng 2000 CB-VC giáo dục của các cấp học THCS, TH, MG-MN và trên 50 CĐCS.

- Đối với việc lao động của ngành giáo dục cũng có nhiều đặc thù riêng như về chế độ chính sách, thời gian làm việc, đối tượng làm việc, nội dung làm việc, vì đối tượng của giáo dục là con người.

- Theo nghị định 115 và thông tư 47 quy định về quyền hạn trách nhiệm của nhà trường, của phòng GD & ĐT trong việc tuyển dụng giáo viên, bổ nhiệm cán bộ quản lý đang được giao quyền nhiều hơn...

- Căn cứ vào điều 10 điều 11 ở mục 1. QUYỀN, TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG ĐOÀN Theo luật CĐ được Quốc hội nước CHXH CN Việt Nam ban hành ngày 20 tháng 6 năm 2012 thì nhiệm vụ của CĐ rất lớn. Như vậy nếu không còn CĐ GD huyện thì việc thực hiện các nhiệm vụ này hết sức khó khăn vì số lượng Đoàn viên, số CĐCS tương đối nhiều, đặc thù ngành nghề của giáo dục và đặc biệt là các tiêu cực có điều kiện phát sinh trong khâu tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển...

- Công đoàn chỉ thực hiện tốt quyền và trách nhiệm của mình khi nắm vững các pháp luật, các chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước, các chủ trương chính sách, kế hoạch công tác của ngành từ trung ương đến địa phương đặc biệt là kế hoạch, chương trình công tác cụ thể của phòng GD & ĐT. Như vậy BCH CĐ GD

huyện phải có người là công chức đang công tác tại phòng GD & ĐT và phải có vị thế và tiếng nói đủ mạnh. Có như vậy thông qua kế hoạch năm học, các cuộc họp giao ban tháng, tuần, các cuộc tổng kết các hoạt động phong trào khác như thi GV giỏi cấp huyện, cấp tỉnh, Hội thao chào mừng 20-11vv... Họ mới nắm sâu sát công việc của chính quyền từ đó cùng với chính quyền thực hiện tốt nhiệm vụ của CĐ.

- Để CĐCS hoạt động tốt thì BGH nhà trường phải tạo điều kiện và ủng hộ. Theo luật thì BGH nhà trường phải có trách nhiệm này, tuy nhiên với thực tế trong nhiều năm qua ở một số trường làm tốt, nhưng nhiều trường làm việc này chưa tốt. Để điều chỉnh việc này ngoài luật ra thì chủ tịch CĐGD huyện nếu là cán bộ phòng GD & ĐT thì tiếng nói của CĐ rất có tác dụng trong việc BGH phối hợp tốt với CĐCS để hoàn thành nhiệm vụ giáo dục của nhà trường, cũng như việc thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người dạy người học tránh được nhiều khiếu kiện xảy ra.

Vậy tổ chức có đủ điều kiện, khả năng chịu trách nhiệm chính trong vai trò quản lý hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quyền và trách nhiệm của CĐ đối với ngành giáo dục của một huyện đó phải là CĐGD huyện. Với những lý do trên để hoạt động của CĐGD ở cấp huyện mang lại hiệu quả thì việc tổng tại của CĐGD huyện là có khoa học và hợp lý.

II-PHƯƠNG ÁN LỰCH CHON THEO THÔNG BÁO SỐ 84:

Như phân tích trên theo 3 phương án của thông báo 84/TB-TLĐ

Phương Án 1: Xóa bỏ CĐGD huyện chuyển tất cả các CĐCS của giáo dục về hoạt động dưới sự quản lý của LĐLĐ huyện. Phương án này không khả thi vì các lý do:

- Nguồn nhân lực, cán bộ của LĐLĐ huyện không đủ sức, không đủ thông tin để quan tâm sâu sát, nắm bắt kịp thời các thông tin từ các CĐCS.

- Khi muốn làm việc với các CĐCS có liên quan đến việc giảng dạy, giáo dục, điều động CĐV tham gia các phong trào cần phải có Liên tịch với phòng GD&ĐT. Vì việc giáo viên, học sinh đi công tác tham gia phong trào phải nghỉ học và nghỉ dạy. Hiệu trưởng nhà trường không thể quyết định được vì việc bỏ lớp, bỏ dạy phải dạy bù, học bù chế độ trả bù, ảnh hưởng lớn đến công tác chung của các đơn vị.

- Kế hoạch hoạt động theo năm học của ngành rất phức tạp, và có nhiều biến động và luôn được điều chỉnh. Do đó, nếu LĐLĐ huyện muốn xây dựng kế hoạch hoạt động cho mình sẽ rất khó khăn vì khả năng chòng chéo rất lớn ảnh hưởng đến công tác giáo dục chung của ngành. Như vậy nếu việc này giao cho CĐGD huyện thực hiện thì dễ hơn vì CĐGD huyện công tác trực tiếp ở phòng GD & ĐT thì việc

nắm bắt kế hoạch của phòng rất sâu sát kịp thời, nên sau mọi điều chỉnh của phòng thì CĐGD huyện kịp thời điều chỉnh ngay.

- Phòng GD & ĐT luôn thanh tra chuyên môn và toàn diện các đơn vị vì vậy nếu có CB phòng làm công tác CĐ nắm trong thanh tra thì việc nắm tình hình ở các đơn vị rất kịp thời, còn nếu là LĐLĐ thì phải yêu cầu và chờ báo cáo.

- Tiếng nói của LĐLĐ huyện tác động đến BGH các đơn vị không mạnh để chính quyền tạo điều kiện CĐCS các đơn vị hoạt động tốt. Điều này dẫn đến các BCH CĐCS khó hoạt động và khó khuyến khích được tâm huyết làm việc của BCHCĐCS.

**Tuy nhiên phương án này có một ưu điểm lớn đó là bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp của huyện ủy vì đồng chí CT LĐLĐ huyện là thành viên BCH Huyện Ủy*

Phương Án 3: Chuyển CĐGD huyện về dưới sự quản lý trực tiếp của CĐGD Tỉnh. Phương án này tạm được về mặt đặc thù ngành nghề nhưng CĐGD tỉnh cũng khó quản lý vì địa bàn quá rộng. Hơn nữa việc tuyển dụng, bổ nhiệm, quỹ lương và kinh phí lại do UBND huyện, và Huyện ủy quản lý và chỉ đạo nên nếu có những vướng mắc CĐGD tỉnh khó can thiệp và giải quyết kịp thời.

**Như vậy đối với 2 phương án trên không hiệu quả và còn nhiều vấn đề chưa phù hợp.*

Phương Án 2: Vẫn thành lập CĐGD huyện, CĐGD huyện chịu sự quản lý trực tiếp là LĐLĐ, LĐLĐ huyện cử 1 Phó CT LĐLĐ huyện làm **chuyên trách** chủ tịch CĐGD huyện, Nhưng với một điều kiện quan trọng là người này phải là Giáo viên có năng lực, có kinh nghiệm và tốt nhất là người đã từng làm công tác quản lý.

III-MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CỦA TỈNH BÀ RIA VŨNG TÀU

Ở tỉnh BR-VT trong các năm qua đang áp dụng mô hình: Đối với CĐGD huyện, chủ tịch là phó TP phòng GD & ĐT kiêm nhiệm.

Phó chủ tịch CĐGD huyện chuyên trách là người của LĐLĐ huyện đưa qua. Các thành viên khác trong BCH được bầu từ các CĐCS và phân số lượng theo vùng theo cấp học.

Mô hình này có các ưu điểm sau:

- Vì CĐ hoạt động theo chế độ tập thể nên vai trò của phó CTCĐ không giám sát như chế độ thủ trưởng, PCT phải được chủ tịch ủy quyền giải quyết hầu hết các công việc nên công tác CĐ rất kịp thời và hiệu quả.

- Tiếng nói của CĐGD huyện tác động đến các CĐCS, các BGH nhà trường rất mạnh và rất hiệu quả do vị thế của chủ tịch là phó TPGD & ĐT.

- Việc liên tịch giữa CĐ và chính quyền rất thuận tiện vì khi cần liên tịch chủ tịch CĐGD huyện sẽ đóng vai trò phó phòng GD & ĐT để yêu cầu BGH nhà trường phối hợp tốt với CĐCS.

- Việc xây dựng các kế hoạch và tổ chức các hoạt động phong trào của CĐ ngành rất nhịp nhàng hỗ trợ lẫn nhau. Do CT là phó trưởng phòng nên việc nắm bắt kế hoạch và các thông tin của ngành rất kịp thời để triển khai và điều chỉ công tác CĐ.

- CĐGD huyện có thêm các thành viên trong BCH và UBKT là các thành viên cơ sở ,được phân theo vùng nên việc nắm bắt thông tin ở các CĐCS rất kịp thời và chính xác, kịp thời thăm hỏi, hỗ trợ giúp đỡ các CĐV khó khăn, nhanh chóng phối hợp với Thanh tra phòng giải quyết các khiếu nại tố cáo có hiệu quả.

- Bảo đảm được sự lãnh đạo của Đảng, vì chủ tịch phải chấp hành nghị quyết của chi bộ. Phó CT là ban thường vụ của LĐLĐ nên chi sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện qua CTLĐLĐ huyện.

Trên đây là một số ý kiến của CĐGD huyện Châu Đức về lý luận cũng như thực tiễn tại địa phương trong vấn đề “ ***Những thuận lợi và khó khăn khi chọn một trong ba phương án về mô hình tổ chức CĐGD huyện*** ”

**MỘT SỐ Ý KIẾN GÓP Ý SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG ĐOÀN
VỀ TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC CẤP HUYỆN, NHÌN TỪ THỰC TẾ
CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC HUYỆN THỦY NGUYÊN, HẢI PHÒNG**

Nguyễn Văn Hiếu
Chủ tịch CĐGD huyện Thủy Nguyên

Kính thưa các đồng chí Lãnh đạo,

Kính thưa Ban Tổ chức Hội thảo,

Hôm nay, tôi rất vinh dự thay mặt cho Công đoàn Giáo dục huyện Thủy Nguyên được phát biểu tại Hội thảo lấy ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam do Công đoàn Giáo dục Việt Nam tổ chức. Lời đầu tiên, tôi bày tỏ sự cảm ơn chân thành đến Công đoàn Giáo dục Việt Nam và Ban Tổ chức hội thảo, đã tạo diễn đàn để các cán bộ công đoàn giáo dục được trao đổi, giao lưu, học hỏi. Tôi kính chúc các đồng chí Lãnh đạo, các vị đại biểu mạnh khỏe, hạnh phúc, chúc Hội thảo của chúng ta thành công rực rỡ.

Kính thưa các vị đại biểu,

Công đoàn Giáo dục huyện Thủy Nguyên thành lập năm 1957 trên cơ sở tách ra từ Công đoàn giáo dục khu Hồng Quảng, tỉnh Quảng Ninh. Trải qua 55 năm hình thành và phát triển, Công đoàn Giáo dục huyện luôn gắn liền với quá trình phát triển đầy khó khăn thử thách song cũng rất tự hào của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Thủy Nguyên. Từ khi thành lập, CĐGD huyện Thủy Nguyên đã trải qua 25 kỳ đại hội và 14 đồng chí Thư ký và Chủ tịch công đoàn, trong đó có 5 đồng chí là cán bộ chuyên trách. Đến nay, CĐGD huyện chỉ đạo trực tiếp 113 công đoàn cơ sở trực thuộc với gần 4000 đoàn viên công đoàn. Kết quả phong trào hoạt động Công đoàn Giáo dục huyện 55 năm qua đã chứng minh vai trò và sự phát huy hiệu quả của nó trong ngành giáo dục. Công đoàn đã đồng hành cùng chuyên môn tổ chức các phong trào thi đua sôi nổi, động viên thuyết phục CBGV và lao động trong ngành luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đoàn viên, được đoàn viên và chuyên môn tin tưởng, đánh giá cao. Chỉ đạo hoạt động công đoàn từ huyện xuống công đoàn các trường luôn đồng thuận, nên nếp, bài bản, phù hợp với thực tế đơn vị về tâm tư nguyện vọng, về nghề nghiệp và thời điểm thực hiện nhiệm vụ.

Có lẽ, nhận thấy CĐGD quận huyện mang tính đặc thù và thực sự phát huy vai trò của nó, nên tại Đại hội lần thứ X Công đoàn Việt Nam đã chính thức đưa Điều 24 công nhận CĐGD huyện là công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở vào Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Điều đó đã làm cho đội ngũ cán bộ công đoàn giáo dục huyện và đoàn viên công đoàn các trường hết sức phấn khởi, tự hào.

Tháng 7 năm 2012, nhận được Hướng dẫn 633 ngày 10 tháng 5 năm 2012 và Thông báo số 84 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thông báo Nghị quyết lần thứ 9 Ban Chấp hành Tổng liên đoàn Khóa X về việc định hướng, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam, bản thân tôi và các chủ tịch công đoàn giáo dục quận huyện ở Hải Phòng không khỏi băn khoăn, lo lắng, thấy buồn vì tổ chức công đoàn giáo dục cấp huyện có thể bị xoá bỏ, bị thay đổi mô hình, tổ chức công đoàn của ngành giáo dục có thể không còn là một chính thể thống nhất từ Trung ương đến địa phương, có thể bị xé lẻ để tiện cho việc quản lý hành chính chø kh«ng t«n träng tÝnh tÊt yÕu vÒ ngunh nghÒ (4 cấp).

Căn cứ gợi ý theo Thông báo số 84/TB-TLĐ về các phương án mô hình tổ chức CĐGD cấp huyện, thay mặt cho Công đoàn Giáo dục các quận huyện ở Thành Phố Hải Phòng, tôi xin có ý kiến như sau:

Đối với phương án 1- Chuyển công đoàn các trường học trực thuộc công đoàn cấp huyện.

- Phương án này tạo ra nhiều bất cập trong chỉ đạo, trước hết đối với một huyện đông dân như Thủy Nguyên, số đầu mối sẽ quá lớn, thời điểm hiện tại là 205 đầu mối; quá trình đô thị hóa diễn ra trên địa bàn huyện với tốc độ nhanh, sẽ kéo theo việc thành lập CĐCS trong doanh nghiệp và trường học ngoài công lập thì số đầu mối sẽ càng lớn. Vì vậy việc sâu sát cơ sở và triển khai phong trào sẽ gặp nhiều khó khăn.

- Về tác động của các phong trào thi đua, Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh chỉ đạo hoạt động, kiểm tra các phong trào thi đua theo ngành nghề phải thông qua "đầu mối" LĐLĐ huyện, như vậy LĐLĐ huyện vô tình trở thành một cấp thực hiện mọi nghị quyết của Công đoàn ngành giáo dục tỉnh, mặc dù họ là cấp tương đương. Hơn nữa, phương án này chỉ nhằm đảm bảo hành chính hóa trong quản lý, chưa thấy được kết quả hoạt động; việc chia tách sẽ làm phá vỡ chính thể thống nhất của Công đoàn ngành Giáo dục từ TW đến địa phương (Công đoàn các trường Đại học, cao đẳng trực thuộc CĐGD Việt Nam, Công đoàn các trường THPT trực thuộc Công đoàn Giáo dục tỉnh, tại sao Công đoàn các trường Mầm non, Tiểu học và THCS lại trực thuộc LĐLĐ huyện?)

- Sự phối hợp và tạo điều kiện của Lãnh đạo Phòng Giáo dục - Đào tạo và Hiệu trưởng các trường đối với hoạt động công đoàn tại các trường học là rất quan trọng. Thực tế chỉ ra rằng công đoàn các trường học nguồn kinh phí đã hạn hẹp, lại không được sự ủng hộ của lãnh đạo thì hoạt động ở nơi đó yếu, mờ nhạt, hoạt động theo kiểu hành chính, có ban bệ. Nếu chuyển đổi theo phương án 1 mọi chỉ đạo từ LĐLĐ huyện có thể sẽ giảm sức mạnh so với CĐGD huyện, vì Thường trực CĐGD làm việc tại cơ quan phòng giáo dục, thường xuyên giao ban định kỳ, cộng đồng trách nhiệm với ngành, luôn đồng hành với ngành trên mọi phương diện; vì vậy sự ủng hộ của ngành với tổ chức công đoàn chắc chắn sẽ cao hơn và sự chỉ đạo hoạt động sẽ quyết liệt, hiệu quả hơn.

- Hoạt động công đoàn của ngành giáo dục mang tính đặc thù của ngành nghề; ví dụ tổng kết năm học vào cuối tháng 5, trong khi đó các tổng kết chung của các ngành vào tháng 12; công đoàn tổ chức các hoạt động bề nổi để hưởng ứng tháng công nhân vào tháng 5 và tập trung cho việc tổng kết vào tháng 12 thì ngành giáo dục lại tập trung vào ôn tập, ôn thi cho HS, kiểm tra, đánh giá, chấm bài vào điểm,... Tháng 7 tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày thành lập công đoàn thì các trường lại nghỉ hè theo Luật định,... Vì vậy, nếu phối hợp giữa LĐLĐ huyện và công đoàn giáo dục tỉnh, thành phố không tốt, rất có thể xảy ra tình trạng nội dung, cách thức hoạt động công đoàn theo chủ trương của ngành nghề ở mỗi một huyện, mỗi trường học lại khác nhau trên phạm vi tỉnh, thành phố.

- Qua khảo sát ý kiến 111 chủ tịch CĐCS tại huyện Thủy nguyên, Hải Phòng kết quả: chỉ có 3 ý kiến đồng ý với phương án này.

Từ những phân tích trên, tôi thấy có nhiều bất cập trong chỉ đạo khi thực hiện phương án này.

Đối với phương án 2: Giữ nguyên mô hình CĐGD huyện, giao cho BTV công đoàn cấp huyện phân công một phó chủ tịch công đoàn cấp huyện làm chủ tịch CĐ.

Phương án này bất cập ở chỗ:

- Theo Điều lệ CĐVN, các cấp lãnh đạo công đoàn phải được tiến hành bầu cử từ Đại hội, thông thường phải được lựa chọn và trưởng thành từ phong trào, được đoàn viên tín nhiệm, giới thiệu ra ứng cử để đại diện cho họ theo phạm vi tổ chức ngành nghề. Nếu thực hiện phương án này không tốt sẽ tạo kẽ hở cho việc sắp xếp, hợp lý hóa cán bộ. Ở mô hình hiện tại, Chủ tịch CĐGD huyện thường là UV BTV LĐLĐ huyện, họ có trách nhiệm chuyển tải mọi chủ trương, quan điểm, nội dung

hoạt động tới công đoàn các trường, vì vậy không nhất thiết phải phân công một phó chủ tịch phụ trách.

- Hơn nữa, đội ngũ cán bộ công đoàn mà được phân công làm phó chủ tịch chỉ đạo khối giáo dục có thể sẽ giảm chất lượng đáng kể. Nhìn từ thực tế huyện Thủy Nguyên, từ trước tới nay, Chủ tịch công đoàn Giáo dục huyện phải được bầu, lựa chọn những người đã từng là giáo viên có chuyên môn giỏi, kinh qua quá trình quản lý các trường, đã khẳng định được trình độ, năng lực về quản lý, có uy tín trong ngành và đạo đức tốt. Như vậy, khi đảm đương vai trò Chủ tịch CĐGD mới có thể bàn bạc phối hợp với Trưởng phòng GD-ĐT trong các hoạt động và thuyết phục được Hiệu trưởng và Chủ tịch công đoàn các trường học. Nếu thực hiện phương án 2, với cơ chế, chính sách như hiện nay, việc liên đoàn lao động huyện phân công một cán bộ QLGD có chất lượng sang làm PCT LĐLĐ để chỉ đạo khối giáo dục là hết sức khó khăn. Tâm lý chung của đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên trách chúng tôi là nếu thực hiện phương án này cũng muốn quay trở lại trường để làm cán bộ quản lý. Bởi vì đối với nhà giáo, được đào tạo theo ngành nghề, ai cũng muốn được hoạt động theo đúng ngành nghề của mình và hoạt động trong môi trường giáo dục vì ngành nghề.

- Qua khảo sát ý kiến 111 chủ tịch CĐCS tại huyện Thủy nguyên, Hải Phòng kết quả: Không có ý kiến nào đồng ý với phương án này.

Đối với phương án 3: Giữ nguyên mô hình CĐGD huyện, chuyển về trực thuộc Công đoàn Giáo dục tỉnh.

Phương án này khả năng thực thi cao, tạo được sự thống nhất trong chỉ đạo hoạt động từ Trung ương đến địa phương theo ngành nghề, đây cũng là xu hướng tổ chức công đoàn của nhiều quốc gia trên thế giới. Tuy nhiên, phương án này chỉ là sự thay đổi cấp quản lý trực tiếp từ Liên đoàn Lao động huyện sang Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh, thành phố. Khi thực hiện cần có quy chế phối hợp chặt chẽ giữa sự chỉ đạo của cấp ủy địa phương thông qua Liên đoàn Lao động huyện với Công đoàn ngành Giáo dục Tỉnh, Thành phố.

- Qua khảo sát ý kiến 111 chủ tịch CĐCS tại huyện Thủy nguyên, Hải Phòng kết quả: 108 ý kiến đồng ý với phương án này.

Đề xuất, kiến nghị:

1- Ngành GD-ĐT có số lượng đoàn viên đông, nếu ở một huyện thuần nông có thể chiếm tới 80% số đoàn viên của LĐLĐ huyện. Vì thế, việc chuyển đổi mô hình hoạt động cần có đề án nghiên cứu nghiêm túc, cần có sự chỉ đạo thí điểm theo mô hình tổ chức mới; bất kì sự thay đổi nào đều mang lại những mặt được và mặt hạn

chế, vì vậy cần có đánh giá tổng kết và rút kinh nghiệm, nếu phù hợp sẽ triển khai diện rộng.

2- Nếu Ủy ban Kiểm tra theo ph-~~ng~~ ,n 3 v~~x~~ nh~~÷~~ng lý do kh,c nhau th~~x~~ chúng t~~ai~~ Òề nghị giữ nguyên Điều 24 hiện hành, bởi vì trong hoạt động, chúng tôi chưa nhận thấy sự bất cập nào. Về mặt quản lý, nó vừa đảm bảo được sự lãnh, chỉ đạo của Cấp ủy và LĐLD địa phương, vừa có sự phối quản về mặt ngành nghề của công đoàn ngành giáo dục tỉnh, thành phố. Đồng thời, qua trải nghiệm về mặt thời gian mấy chục năm qua, CĐGD quận, huyện đã khẳng định được sự tồn tại khách quan, sự ổn định của nó, được cả hệ thống công đoàn và người lao động chấp nhận, vì vậy không có lý do gì cần phải thay đổi mô hình đó. Phải chăng chúng ta nên bàn bạc cách làm rõ vai trò của cấp quản lý trực tiếp CĐGD huyện, để cho mọi việc trở lên rõ ràng và hiệu quả hơn.

Xin trân trọng cảm ơn !

THAM LUẬN HỘI THẢO GÓP Ý KIẾN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM

*Hà Đức Thắng – Nguyên Phó chủ tịch
Công đoàn Giáo dục Việt Nam*

Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã thông báo Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn (khóa X) về định hướng sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam đã tổ chức hội thảo lấy ý kiến tham gia vào bản dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Với ý thức trách nhiệm của một cán bộ đã nhiều năm trực tiếp làm cán bộ chuyên trách công tác công đoàn trong Ngành giáo dục – đào tạo, tôi xin có một số ý kiến cụ thể như sau:

Bản dự thảo Điều lệ Công đoàn Việt Nam để chuẩn bị báo cáo Đại hội lần thứ XI của TLĐLĐVN đã nêu định hướng sửa đổi, bổ sung vào Điều lệ “Đối với công đoàn giáo dục huyện. Nghiên cứu mô hình tổ chức, việc quản lý, chỉ đạo của CĐCS trường học theo một trong các phương án”:

+ Phương án 1: Chuyển các CĐCS trường học về trực thuộc công đoàn cấp huyện.

+ Phương án 2: Giữ nguyên mô hình công đoàn giáo dục huyện, giao cho Ban thường vụ công đoàn cấp huyện phân công một phó chủ tịch công đoàn cấp huyện làm chủ tịch CĐGD huyện.

+ Phương án 3: Giữ nguyên mô hình công đoàn giáo dục huyện, chuyển về trực thuộc công đoàn giáo dục tỉnh.

Tôi xin chọn phương án 3: Giữ nguyên mô hình công đoàn giáo dục huyện và khẳng định công đoàn giáo dục huyện là cấp trên trực tiếp của các công đoàn cơ sở trường học: công đoàn các trường mẫu giáo, các trường tiểu học, công đoàn các trường trung học cơ sở, công đoàn cơ quan phòng giáo dục, trung tâm giáo dục thường xuyên.... Vì các lý do sau đây:

1. Hiện nay, số lượng các trường mầm non, các trường tiểu học, các trường trung học cơ sở ở mỗi huyện có ít nhất 50 trường, huyện lớn có tới 80 trường. Tổng số giáo viên các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên toàn quốc là trên 700.000 người chiếm gần $\frac{3}{4}$ tổng số giáo viên, cán bộ, công nhân viên toàn ngành giáo dục – đào tạo cả nước.

Các trường mẫu giáo, tiểu học được coi là nền móng của nền giáo dục phổ thông của mỗi nước. Các trường này nằm trên địa bàn huyện nên phòng giáo dục –

đào tạo trực tiếp chỉ đạo. Cùng với phòng giáo dục, công đoàn giáo dục huyện trực tiếp chỉ đạo các công đoàn cơ sở trường học thuộc diện trên. Tuy nhiên, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công đoàn Giáo dục Việt Nam, các sở giáo dục và đào tạo, công đoàn giáo dục tỉnh đều thường xuyên chỉ đạo các phòng giáo dục và đào tạo, công đoàn giáo dục huyện huấn luyện, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, chỉ đạo phong trào thi đua “Hai tốt”; xây dựng cơ sở vật chất trường học, phấn đấu thực hiện phổ cập vững chắc giáo dục cấp tiểu học, cấp trung học cơ sở ... để thực hiện kế hoạch và sự chỉ đạo của toàn ngành theo kế hoạch của Nhà nước.

2. Công đoàn giáo dục huyện ngoài nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các cơ quan Nhà nước, thực hiện đúng các chế độ, chính sách Nhà nước đã ban hành đối với giáo viên, cán bộ, nhân viên của ngành và chăm lo đời sống tinh thần, vật chất của đoàn viên có nhiệm vụ rất quan trọng: vận động giáo viên, cán bộ thực hiện tốt phong trào tự học, tự rèn luyện “mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”. Đẩy mạnh phong trào thi đua “hai tốt”, “dạy thật tốt, học thật tốt”, “xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, thực hiện cuộc vận động “Kỷ cương, tình thương, trách nhiệm”, “dân chủ hóa nhà trường”, tham gia xây dựng và thực hiện kế hoạch của trường học, cơ quan. Các hoạt động trên của công đoàn giáo dục huyện đều mang tính ngành nghề sâu sắc nên phải gắn với sự chỉ đạo của ngành.

3. Ban chấp hành công đoàn giáo dục huyện bao gồm các cán bộ công đoàn trường học có năng lực, có uy tín đối với đoàn viên, các cán bộ quản lý giỏi (hiệu trưởng, hiệu phó một số trường học, cán bộ phòng giáo dục – đào tạo) và một số giáo viên giỏi. Ban Chấp hành Công đoàn giáo dục huyện mỗi nhiệm kỳ đại hội đều do đại biểu đại hội dân chủ bầu ra để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ của Công đoàn giáo dục huyện theo Nghị quyết của đại hội. Hoạt động của công đoàn giáo dục huyện và hoạt động của các công đoàn trường học thuộc huyện rất phong phú, đòi hỏi nhiều công sức, sáng tạo của cán bộ công đoàn và đoàn viên, nhưng toàn huyện nơi nào được tình quan tâm thì có một số cán bộ công đoàn chuyên trách. Nhiều nơi chủ tịch công đoàn giáo dục huyện chỉ là cán bộ chuyên môn kiêm nhiệm làm công tác công đoàn, nhưng không vì thế mà hoạt động công đoàn giáo dục huyện không thể hoạt động được. Hiện nay, nhiều địa phương có xu hướng chuyển các công đoàn cơ sở trường học về trực thuộc Liên đoàn lao động huyện, chủ trương này thực chất là giải thể công đoàn giáo dục huyện. Khi nêu lên vấn đề này có đại biểu đã lập luận là công đoàn cần phải giảm đầu mối, bớt cấp lãnh đạo trung gian. Tại sao công đoàn giáo dục huyện là công đoàn cấp trên trực tiếp của các công đoàn trường học thuộc huyện lại là cấp trung gian mà liên đoàn lao động huyện mới là công đoàn cấp trên

trực tiếp. Đối với Công đoàn Giáo dục Việt Nam đã được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khẳng định là hệ thống công đoàn ngành giáo dục có 4 cấp:

- Trung ương: Công đoàn Giáo dục Việt Nam

- Địa phương: công đoàn giáo dục tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là tỉnh); Công đoàn giáo dục quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là huyện); Công đoàn giáo dục các cơ sở trường học tại các xã, phường, thị trấn (gọi chung là xã)

Công đoàn giáo dục tỉnh vừa trực tiếp lãnh đạo các công đoàn cơ sở, trường học: công đoàn các trường phổ thông trung học, các trường cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp thuộc tỉnh, công đoàn cơ quan sở giáo dục – đào tạo... vừa trực tiếp lãnh đạo công đoàn giáo dục cấp huyện. Thông qua công đoàn giáo dục huyện, để chỉ đạo các hoạt động của các công đoàn cơ sở trường học thuộc huyện và trực tiếp tham gia quản lý với Sở giáo dục – đào tạo để chỉ đạo các hoạt động giáo dục – đào tạo của tỉnh. Nếu Liên đoàn lao động huyện là công đoàn cấp trên trực tiếp của các công đoàn cơ sở trường học thuộc huyện, công đoàn giáo dục tỉnh không phải là công đoàn cấp trên của liên đoàn lao động huyện thì sự chỉ đạo của công đoàn giáo dục tỉnh sẽ bị hạn chế nhiều mặt, sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của các công đoàn cơ sở trường học thuộc huyện về chất lượng đội ngũ và chất lượng giáo dục.

4. Về lịch sử hình thành công đoàn giáo dục huyện. Từ cuối những năm 50 của thế kỉ XX (sau ngày hòa bình lập lại ở miền Bắc nước ta năm 1954). Công tác giáo dục của nước ta mới phát triển, các xã, phường, thị trấn nơi có trường tiểu học, huyện mới có một trường cấp hai (nay gọi là trường phổ thông cơ sở, tỉnh mới có một trường cấp ba (nay là trường phổ thông trung học), ty giáo dục (nay là sở giáo dục – đào tạo) trực tiếp chỉ đạo các trường học trong toàn tỉnh. Những năm đó chưa thành lập phòng giáo dục ở các huyện. Được sự nhất trí của Tổng công đoàn Việt Nam, Liên đoàn lao động các tỉnh đã nhất trí với công đoàn giáo dục các tỉnh cho thành lập công đoàn giáo dục cấp huyện ở tất cả các huyện để trực tiếp lãnh đạo công đoàn các trường học dưới sự chỉ đạo của công đoàn giáo dục tỉnh. Ban chấp hành công đoàn giáo dục huyện ngoài nhiệm vụ lãnh đạo hoạt động của các công đoàn trường học còn giúp ty giáo dục và công đoàn giáo dục tỉnh xét duyệt thi đua từng học kỳ, từng năm học đối với cán bộ, giáo viên và các trường học như danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, trường tiên tiến của tỉnh thông qua ủy ban nhân dân huyện xét duyệt để đề nghị tỉnh khen thưởng... Đến đầu những năm 60, các tỉnh mới dần dần thành lập phòng giáo dục huyện. Như vậy công đoàn giáo dục cấp huyện được thành lập trước phòng giáo dục huyện.

Cuối những năm 80 đầu những năm 90, chuẩn bị Đại hội lần thứ VII Công đoàn Việt Nam, Tổng Công đoàn Việt Nam đã lấy ý kiến rộng rãi trong liên hiệp công đoàn tỉnh và Công đoàn Giáo dục Việt Nam. Qua nhiều lần hội thảo tại Tổng liên đoàn và Công đoàn Giáo dục Việt Nam đã phối hợp với Ban Tổ chức Tổng công đoàn do đồng chí Đinh Gia Bảy – Trưởng ban tổ chức Tổng công đoàn đi khảo sát tại nhiều tỉnh đã thành lập liên đoàn lao động huyện và đã thống nhất với liên hiệp công đoàn tỉnh nếu huyện nào có đủ điều kiện thành lập Liên đoàn lao động huyện thì cho thành lập nhưng vẫn giữ nguyên tổ chức Công đoàn Giáo dục huyện. Công đoàn giáo dục huyện là cấp trên trực tiếp của các công đoàn cơ sở trường học thuộc huyện. Nơi đã thành lập liên đoàn lao động huyện thì công đoàn giáo dục huyện sẽ chịu sự chỉ đạo phối hợp của Liên đoàn lao động huyện về các vấn đề kinh tế - xã hội an ninh, quốc phòng tại địa phương. Đồng chí Đinh Gia Bảy còn kết luận thêm: nơi nào có trên 1000 đoàn viên công nhân, viên chức không kể cán bộ giáo viên ngành giáo dục tại huyện thì có thể được thành lập liên đoàn lao động huyện. Nơi nào không đủ điều kiện trên thì thành lập Ban cán sự, hội đồng chủ tịch hoặc công đoàn cơ sở các cơ quan huyện trực thuộc liên đoàn lao động tỉnh, thành phố.

Mỗi huyện đã có trung bình từ 1500 đoàn viên công đoàn, cán bộ, giáo viên trở lên cần có một cán bộ làm công tác chuyên trách công đoàn giáo dục huyện. Ở miền núi có thể ít hơn không nên vì thành lập liên đoàn lao động huyện mà thu hẹp hoạt động của công đoàn giáo dục huyện do thiếu kinh phí.

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI đã đề ra chủ trương: “Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế. Trong đó, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục, phát triển đội ngũ giáo viên và quản lý giáo dục là khâu then chốt” và “giáo dục và đào tạo có sứ mạng nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài góp phần quan trọng xây dựng đất nước, xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam”. Công đoàn Giáo dục Việt Nam có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Bộ Giáo dục và Đào tạo lãnh đạo toàn ngành giáo dục đào tạo để thực hiện có hiệu quả của Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng.

Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố và Công đoàn ngành nghề toàn quốc là hai hệ thống cấu thành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Việc xây dựng tổ chức của cả hệ thống thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam là rất quan trọng vừa có tính khoa học, vừa có tính thực tiễn. Tôi trân trọng đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam cần nghiên cứu kỹ các bản tham luận trong Hội nghị này để có quyết định đúng đắn các vấn đề đã nêu.

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN ĐỀ DUY TRÌ TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC CẤP HUYỆN

*Nguyễn Thanh Phong – Nguyên Phó chủ tịch
Công đoàn Giáo dục Việt Nam*

Thưa các đồng chí đại biểu! Hiện nay hệ thống Công đoàn Giáo dục Việt Nam chúng ta có:

- + 64 Công đoàn giáo dục cấp tỉnh, thành phố.
- + 698 công đoàn giáo dục cấp quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh.
- + Gần 33.500 công đoàn cấp cơ sở trường học ở trong 10.732 xã, phường, thị trấn toàn quốc.

Trong hệ thống 4 cấp của Công đoàn GDVN thì Công đoàn cơ sở các trường học, Công đoàn Giáo dục cấp tỉnh, thành phố và Công đoàn GDVN hoàn toàn ổn định, chỉ có hệ thống Công đoàn Giáo dục cấp quận, huyện và thành phố trực thuộc tỉnh (xin được gọi gọn là công đoàn Giáo dục cấp huyện) đã 2 lần chính thức được Tổng Liên đoàn LĐVN đưa ra xem xét về sự tồn tại của nó, đó là khi có NQ 08 của Ban chấp hành TWĐảng (Khóa VI), và NQ 04 Của Ban chấp hành Tổng LĐLĐVN vào những năm 1989- 1991, và lần thứ 2 khi có Nghị quyết 05 của Ban chấp hành TW Đảng (khóa VIII) vào những năm 1997- 1999.

Giờ đây vấn đề này lại lần nữa được BCHTLĐ nghiên cứu xem xét cân nhắc một trong ba phương án để đưa vào Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Thưa các vị đại biểu. Chúng ta đều thấy rõ: Hệ thống tổ chức của một đoàn thể và phẩm chất năng lực của đội ngũ cán bộ, hoạt động trong hệ thống đó là hai yếu tố quyết định của sức mạnh một đoàn thể. Do vậy chúng ta cần khách quan, thận trọng xem xét một cách khoa học cả về lí luận và thực tiễn để BCH Tổng Liên đoàn cân nhắc và có Quyết định đúng trong việc củng cố kiện toàn hệ thống tổ chức công đoàn giáo dục Việt Nam.

Với tinh thần đó, dưới đây tôi xin trình bày 2 vấn đề:

I. VỊ TRÍ, VAI TRÒ, CHỨC NĂNG CỦA CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC CẤP HUYỆN:

1. Vị trí, vai trò của Công đoàn Giáo dục cấp huyện:

+ Công đoàn GD cấp huyện là cấp trên trực tiếp của các công đoàn cơ sở trường học trong mỗi quận huyện, gồm các trường Mầm non, Mẫu giáo, các trường

tiểu học, trung học cơ sở, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm dạy nghề và các cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc phòng GD&ĐT của huyện.

+ Mỗi CĐGD huyện có bình quân từ 30 đến 40 công đoàn cơ sở. Tính chung, số CĐCS do CĐGD huyện quản lý chiếm 90% tổng số CĐCS trong hệ thống CĐGDVN và bao gồm trên 70% tổng số cán bộ, giáo viên toàn Ngành. Do vậy xây dựng Công đoàn GD cấp huyện vững mạnh sẽ tạo nên sức mạnh của cả hệ thống CĐGDVN.

+ Công đoàn GD huyện đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Liên đoàn lao động huyện, sự phối hợp chỉ đạo theo Ngành nghề của Công đoàn GD Tỉnh, thành phố và là cầu nối liên mọi hoạt động của CĐCS các trường học, cơ quan GD trên địa bàn huyện với LĐLĐ tỉnh, thành phố và CĐGDVN.

+ Theo Luật Công đoàn và điều lệ Công đoàn Việt nam : CĐGD huyện là tổ chức chính trị - xã hội của Đảng đặt dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy. CĐGD huyện phối hợp cộng tác chặt chẽ với phòng Giáo dục& đào tạo để thực hiện các chức năng của công đoàn, góp phần giáo dục, động viên cán bộ, giáo viên thực hiện tốt mục tiêu giáo dục của địa phương.

2. Chức năng, nhiệm vụ của Công đoàn Giáo dục huyện:

2.1. Đại diện, bảo vệ lợi ích chính đáng, hợp pháp của cán bộ, giáo viên trên địa bàn huyện , đây là chức năng trung tâm của cả hệ thống công đoàn.

Lợi ích của cán bộ, giáo viên (viết tắt: CB,GV) bao gồm lợi ích trước mắt và lợi ích lâu dài. Lợi ích thiết thực trước mắt là: tiền lương và thu nhập, là cải thiện điều kiện lao động, nhà ở, đi lại, khám chữa bệnh, là việc học hành của con cái, là dân chủ và công bằng xã hội... Lợi ích cơ bản lâu dài của CB, GV là nâng cao trình độ nghiệp vụ, trình độ văn hóa, khoa học để duy trì, phát triển nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu đổi mới của sự nghiệp GD&ĐT, cập nhật được với những tiến bộ của khoa học, công nghệ để nâng cao chất lượng giáo dục và chất lượng cuộc sống.

2.2. Tham gia quản lý với phòng GD&ĐT về xây dựng và phát triển sự nghiệp GD&ĐT trên địa bàn huyện. Chức năng tham gia quản lý của CĐGD huyện được thể hiện ở các việc làm: Phát huy quyền làm chủ của CB,GV; động viên, khơi dậy tiềm năng của đội ngũ trong việc tham gia xây dựng và thực hiện mục tiêu, kế hoạch giáo dục thông qua phát động và chỉ đạo thực hiện tốt phong trào thi đua “HAI TỐT”, các cuộc vận động và các phong trào quần chúng mang tính ngành nghề sâu sắc như: Dân chủ - Kỷ cương – Tình thương – Trách nhiệm, xã hội hóa giáo dục, trường học thân thiện-học sinh tích cực, giỏi việc trường-đảm việc nhà... Thông qua các hoạt động trên, CĐGD huyện có điều kiện đóng góp thiết thực vào quá trình đổi mới và thực

hiện mục tiêu, nội dung GD&ĐT đồng thời thực hiện thuận lợi công tác kiểm tra giám sát các hoạt động GD&ĐT trên địa bàn huyện.

2.3. Chức năng tuyên truyền, giáo dục xây dựng đội ngũ.

Vị trí, nghề nghiệp của CB,GV trong các trường học phụ thuộc phần lớn vào năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm, tinh thần trách nhiệm và phẩm chất đạo đức. Vì vậy việc bảo vệ lợi ích của CB,GV không thể tách rời việc tuyên truyền, giáo dục xây dựng đội ngũ.

Để thực hiện tốt chức năng này, CĐGD huyện cần chủ động phối hợp với phòng giáo dục tạo mọi điều kiện cần thiết để CB, GV có cơ hội theo học các lớp chính trị, văn hóa chuyên môn nghiệp vụ để từng bước đạt chuẩn hóa chức danh giáo viên. Vận động tổ chức phong trào tự học, tự bồi dưỡng không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ, đặc biệt là chăm lo xây dựng bồi dưỡng đội ngũ Giáo viên giỏi theo một quy trình khoa học, và lâu dài.

II. NHỮNG CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA VIỆC DUY TRÌ TỔ CHỨC CĐGD CẤP HUYỆN:

1. Hai quan điểm cơ bản:

1.1. Tính ngành nghề là đặc trưng cơ bản của người lao động. Do vậy mỗi công đoàn cơ sở chỉ có một công đoàn cấp trên trực tiếp cùng ngành nghề. Có vậy mới chỉ đạo các công đoàn cơ sở thực hiện có hiệu quả 3 chức năng của tổ chức công đoàn.

1.2. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, mỗi cấp quản lý Nhà nước hay cơ quan quản lý chuyên môn phải có một tổ chức công đoàn đồng cấp cùng ngành nghề để tham gia quản lý ngành (thông qua: tham gia, kiểm tra, giám sát) và chăm lo bảo vệ lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động (thông qua việc thực hiện các chế độ chính sách đào tạo bồi dưỡng, phân công lao động và điều kiện ăn ở, sinh hoạt) có hiệu quả.

2. Lựa chọn phương án:

Từ những quan điểm cơ bản trên chúng ta nên lựa chọn phương án hai đã nêu trong Thông báo số 84/TB-TLĐ ngày 24/7/2012: “Giữ nguyên công đoàn giáo dục huyện, giao cho Ban thường vụ công đoàn cấp huyện phân công một phó chủ tịch công đoàn cấp huyện làm chủ tịch công đoàn giáo dục huyện”.

Phương án này đảm bảo được hai nguyên tắc trên và thực sự hiện nay hệ thống công đoàn cấp huyện đang thực hiện như vậy.

* Nếu chọn phương án 1: chúng ta đã khước từ hai nguyên tắc cơ bản trên. Đó là cấp trên trực tiếp của công đoàn cơ sở không phải là công đoàn cùng ngành nghề

nên sự chỉ đạo các công đoàn cơ sở thực hiện chức năng tham gia quản lý ngành và chăm lo bảo vệ lợi ích người lao động hết sức khó khăn.

* Nếu chọn phương án 3: tức là để công đoàn giáo dục huyện chỉ chịu sự chỉ đạo của công đoàn giáo dục tỉnh thì chúng ta đã tách rời tổ chức công đoàn giáo dục huyện với nhiệm vụ kinh tế xã hội ở huyện và tách rời với các phong trào của giai cấp công nhân trên địa bàn huyện. Do đó tiếng nói và vai trò, tác dụng của Liên đoàn lao động huyện bị giảm sút đối với Huyện uỷ, UBND và người lao động (ở các huyện, quận, thành phố, đồng bằng số lao động ngành giáo dục chiếm khoảng 2/3, ở trung du miền núi chiếm tới 3/4 lực lượng lao động).

**ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG
CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC HUYỆN HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU ĐỔI MỚI
CĂN BẢN, TOÀN DIỆN NỀN GIÁO DỤC VIỆT NAM**

*Phạm Văn Quyền - Chủ tịch
Công đoàn ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định*

I. Tình hình cán bộ, công chức, viên chức và lao động ngành Giáo dục và Đào tạo huyện/thành phố ở tỉnh Nam Định

1. Tỉnh Nam Định với diện tích 1.652,2 km², dân số 1.833.500 người được phân bố ở 9 huyện và 1 thành phố với 229 xã phường, thị trấn.

2. Quy mô trường và cơ quan quản lý giáo dục các huyện/thành phố

Đến năm học 2012-2013, Có 10 Phòng Giáo dục và Đào tạo với 183 cán bộ, công chức, quản lý và chỉ đạo 261 trường Mầm non với 7.161 cán bộ giáo viên; 291 trường Tiểu học với 7.856 cán bộ giáo viên; 246 trường Trung học cơ sở với 8.282 cán bộ giáo viên.

II. Tình hình hoạt động Công đoàn Giáo dục các huyện/thành phố những năm qua.

Lịch sử hình thành và phát triển công đoàn giáo dục các huyện/thành phố gắn liền với lịch sử hình thành và phát triển Công đoàn ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định. Tháng 2 năm 1952, Công đoàn ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định được thành lập. Hơn 60 năm qua, mặc dù sự phân công, phân cấp quản lý hoạt động có sự thay đổi, công đoàn giáo dục các huyện/thành phố phát triển không ngừng.

Hai thời điểm quan trọng ghi dấu ấn của sự thay đổi công tác quản lý hoạt động công đoàn giáo dục huyện/thành phố tại tỉnh Nam Định là năm 1993, CĐGD các huyện/ thành phố được bàn giao từ Liên đoàn Lao động huyện về Công đoàn ngành GD&ĐT tỉnh quản lý, trong vòng 2 năm 1997-1998 có thêm 200 CĐ các trường MN bán công được thành lập. Từ năm 2001 đến nay, CĐGD các huyện/ thành phố lại chuyển về LĐLĐ huyện/thành phố chỉ đạo. Dưới sự quản lý trực tiếp của Liên đoàn Lao động huyện/thành phố, CĐGD tỉnh vẫn đảm bảo sự chỉ đạo hoạt động ngành nghề đối với công đoàn giáo dục huyện/thành phố, tới tất cả các CĐCS ở các cấp học Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn toàn tỉnh. Thực tế đã khẳng định, hoạt động công đoàn ở các cơ sở giáo dục thuộc các cấp học Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trong tỉnh Nam Định đã phối hợp với chuyên môn cùng các cấp học

khác trong ngành thực hiện thắng lợi kế hoạch nhiệm vụ từng năm học theo Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, giữ vững và phát huy thành tích 18 năm liên tục là một trong những đơn vị dẫn đầu toàn quốc về giáo dục và đào tạo.

III. Góp ý sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam

Theo Thông báo số 84/TB-TLĐ ngày 24/7/2012 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban chấp hành Tổng Liên đoàn (Khoá X) về định hướng sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Do điều kiện cụ thể của cá nhân, tôi xin phép được bàn về mô hình tổ chức, quản lý công đoàn cấp huyện.

Quá trình nghiên cứu, tìm hiểu và học tập về Lịch sử Công đoàn Việt Nam, mỗi đoàn viên công đoàn ai cũng biết rằng tư tưởng chỉ đạo công tác Công đoàn bắt đầu với Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dẫn dắt tổ chức Công đoàn trong quá trình cách mạng Việt Nam. Về chức năng, tính cách công hội, Người viết: “Tổ chức công hội là để cho công nhân đi lại với nhau cho có tình cảm, hai là để nghiên cứu với nhau, ba là để sửa sang cách sinh hoạt của công nhân cho khá hơn bây giờ, bốn là để giữ gìn quyền cho công nhân, năm là để giúp đỡ quốc dân, giúp cho thế giới” (Hồ Chí Minh, toàn tập, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, t2, trang 293). Người cũng chỉ ra mô hình tổ chức cho hoạt động công đoàn ở Việt Nam thời thuộc địa: “Tổ chức có hai cách, cách nghề nghiệp và cách sản nghiệp” (Hồ Chí Minh, Sđd,t3, trang 302). Ngày 22/7/1951, Hội nghị BCH Công đoàn Giáo dục toàn quốc được tổ chức ở Việt Bắc, Ban chấp hành lâm thời Công đoàn giáo dục Việt Nam với chức năng tập hợp, vận động cán bộ, giáo viên trong các cơ quan của giáo dục với trường học thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, phục vụ kháng chiến. Hội nghị đã thông qua chương trình gồm với 4 điểm: Thúc đẩy đoàn viên làm nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng tổ chức công đoàn lớn mạnh, đảm bảo cải cách giáo dục, nâng cao đời sống tinh thần cho đoàn viên; Đoàn kết lao động chân tay và lao động trí óc, đấu tranh giải phóng dân tộc. Từ đó đến nay, Công đoàn Giáo dục Việt Nam triển khai thực hiện 4 chương trình công tác, cũng trên tinh thần phát triển 4 điểm mà Hội nghị lần thứ Nhất của CĐGDVN đã nêu và cũng từ đó trong quá trình phát triển hệ thống công đoàn trong ngành giáo dục, có cơ quan quản lý giáo dục ở cấp nào thì có công đoàn cấp đó để phối hợp với chuyên môn thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành. Điều đó được khẳng định mục tiêu xuyên suốt của 3 kỳ Đại hội Công đoàn Giáo dục Việt Nam vừa qua.

Trong quá trình thảo luận lấy ý kiến sửa đổi bổ sung, các cấp công đoàn trong ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định có nhiều cách: lấy ý kiến toàn thể đoàn viên ở các công đoàn cơ sở; qua việc tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức;

hội thảo trong Ban chấp hành công đoàn các cấp... Từ văn bản báo cáo của 76 công đoàn cơ sở trực thuộc và của 10 công đoàn giáo dục huyện/thành phố, Công đoàn giáo dục tỉnh Nam Định được nêu như sau:

1. Phương án 1: Chuyển các CĐCS trường học về trực thuộc công đoàn cấp huyện. 100% các ý kiến không đồng ý. Vì:

- Tại Liên đoàn Lao động huyện/thành phố hiện được biên chế từ 3 đến 5 người. Chủ tịch LĐLĐ đều do Huyện uỷ điều động, có đồng chí là huyện uỷ viên. Các cấp phó và chuyên viên trình độ chuyên môn 100% từ các ngành khác, tuổi đã cao, do tình giảm biên chế ở một số cơ quan được điều động về, số mới được tuyển dụng được đào tạo từ nhiều chuyên ngành khác nhau... Nhìn chung ít hiểu biết về ngành giáo dục.

- Việc quản lý, chỉ đạo mới chỉ dừng lại ở việc chuyển tiếp các văn bản hướng dẫn của Liên đoàn Lao động tỉnh và cấp phát kinh phí hàng năm theo kế hoạch.

- Trong chỉ đạo không ban hành được các văn bản phù hợp với ngành giáo dục, chính vì vậy công đoàn giáo dục huyện/thành phố rất khó khăn trong việc chỉ đạo, tổ chức các phong trào thi đua trong ngành nếu không có sự chỉ đạo thường xuyên, cụ thể sát với nhiệm vụ của ngành do Công đoàn Giáo dục Việt Nam và Công đoàn Giáo dục tỉnh, đặc biệt hơn tính nghề nghiệp không còn.

2. Phương án 2: Giữ nguyên mô hình công đoàn giáo dục huyện, giao cho ban thường vụ công đoàn cấp huyện phân công một phó chủ tịch công đoàn cấp huyện làm chủ tịch công đoàn giáo dục huyện.

Có 2 quan điểm:

- Chỉ có 1 BCH CĐGD huyện đề nghị giữ nguyên mô hình như hiện nay là công đoàn giáo dục huyện/thành phố trực thuộc Liên đoàn Lao động huyện có sự chỉ đạo ngành nghề của Công đoàn giáo dục tỉnh.

Theo phương án này, nhưng phó chủ tịch công đoàn huyện làm chủ tịch công đoàn giáo dục huyện phải là cán bộ quản lý hoặc là giáo viên.

Vì: thuận lợi về địa lý, hành chính.

- Khó khăn: cũng như đã nêu ở phương án 1.

+ Phương án 3: Giữ nguyên mô hình công đoàn giáo dục huyện, chuyển về trực thuộc công đoàn giáo dục tỉnh.

- Có 9/10 Ban chấp hành công đoàn Giáo dục huyện với 95% các công đoàn cơ sở đồng ý.

- Thuận lợi: + Đảm bảo được sự chỉ đạo thống nhất về nghề nghiệp.

+ Khi thực hiện phân cấp quản lý giáo dục theo Nghị định 115/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục. Duy trì được mối quan hệ đồng cấp giữa công đoàn và chính quyền rõ hơn, công đoàn thể hiện các chức năng của tổ chức công đoàn hiệu quả hơn.

- Khó khăn: về địa lý, hành chính.

Ban chấp hành Công đoàn ngành GD&ĐT tỉnh Nam Định khoá X (nhiệm kỳ 2007-2012) đã tiến hành hội thảo, lấy ý kiến. 17/17 uỷ viên đều nhất trí theo mô hình phương án 3: Giữ nguyên mô hình công đoàn giáo dục huyện, chuyển về trực thuộc công đoàn giáo dục tỉnh.

Ban chấp hành Công đoàn ngành GD&ĐT tỉnh trân trọng đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công đoàn Giáo dục Việt Nam thống nhất cho phép các Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Ban cán sự Đảng, Đoàn để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong ngành, có như thế, việc chỉ đạo, phối hợp chỉ đạo ngành, cấp thuận lợi hơn.

Trên cơ sở tập hợp các bản tổng hợp ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam từ các công đoàn cơ sở, ban chấp hành công đoàn các cấp trong ngành, thay mặt Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục tỉnh Nam Định xin trân trọng báo cáo.

**CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC QUẬN, HUYỆN LÀ TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ
KHÔNG THỂ THIẾU BÊN CẠNH PHÒNG GD&ĐT QUẬN, HUYỆN TRONG
VIỆC THỰC HIỆN CÁC CHỨC NĂNG CÔNG ĐOÀN VÀ NHIỆM VỤ
CHÍNH TRỊ CỦA NGÀNH GIÁO DỤC ĐÀO TẠO**

*Nguyễn Việt Cảnh
Chủ tịch Công đoàn ngành Giáo dục Hà Nội*

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo!

Kính thưa các đồng chí dự Hội thảo!

Thực hiện Công văn số 633/HD-TLĐ ngày 10/5/2012 của Tổng LĐLĐ Việt Nam và hướng dẫn lấy ý kiến bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam văn Công văn số 84/TB-TLĐ ngày 24/7/2012 của đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về định hướng sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Chúng tôi xin có ý kiến với Hội thảo về mô hình Công đoàn Giáo dục quận, huyện, thị xã.

1. Mô hình Công đoàn Giáo dục quận, huyện, thị xã không thể thiếu trong tổ chức Công đoàn và của ngành GDĐT:

- Xu hướng hoạt động Công đoàn theo ngành nghề tạo sức mạnh của tổ chức Công đoàn vì theo ngành nghề CĐ mới sát với người lao động, nắm bắt sâu đặc thù nghề nghiệp, tâm lý nghề nghiệp và chế độ đời sống của họ. Tổ chức đoàn thể nào chăm lo bảo vệ được quyền, lợi ích của người lao động thì người lao động gắn bó với tổ chức đoàn thể, đó cũng chính là sức mạnh của đoàn thể.

Công đoàn theo ngành nghề thì công tác vận động, tuyên truyền, tổ chức các phong trào thi đua các cuộc vận động sẽ sát, thiết thực và hiệu quả với người lao động, được người lao động hưởng ứng.

Công đoàn theo ngành nghề tạo sự gắn bó chặt chẽ với chuyên môn từ cơ sở đến Trung ương, sự **phối hợp** này tạo thuận lợi và mang tính chiều sâu trong hoạt động Công đoàn.

- Đối với ngành Giáo dục và Đào tạo, quản lý Nhà nước có 4 cấp: Bộ GDĐT, Sở GDĐT, phòng GDĐT và các đơn vị giáo dục, ở mỗi cấp có tổ chức Công đoàn đồng cấp để tham gia quản lý, chăm lo bảo vệ quyền lợi CBGV-NV, thực hiện công tác vận động CBGV-NV của cấp mình. Mỗi cấp quản lý nhà nước về giáo dục đều cần phải có tổ chức Công đoàn đồng cấp. Phòng GDĐT quận, huyện là cấp quản lý nhà nước về giáo dục, phải có Công đoàn Giáo dục quận, huyện như một lực lượng

song hành để thực hiện quản lý ngành và tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động cũng như chăm lo xây dựng đội ngũ CBGV-NV cấp quận, huyện.

- Bây giờ đặt ra *giả thuyết nếu không còn Công đoàn Giáo dục quận, huyện* thì được gì và mất gì:

* **Được:** Cấp quận, huyện **không** có 2 tổ chức Công đoàn cấp trên cơ sở, không còn Công đoàn cấp trên cơ sở này lại thuộc Công đoàn cấp trên cơ sở khác, tức là giải quyết được mô hình tổ chức hệ thống công đoàn.

* **Mất:**

+ Khi đó nếu CĐCS thuộc LĐLĐ quận, huyện thì việc phối hợp của LĐLĐ quận, huyện với phòng GD&ĐT trong công tác chỉ đạo hoạt động công đoàn các trường thuộc quận, huyện sẽ rất khó khăn, không dễ gì việc phối hợp lại được thường xuyên hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng như hiện nay. Sự phối hợp chỉ còn là theo kế hoạch hàng năm, như vậy hoạt động Công đoàn khối các trường Mầm non, Tiểu học, THCS sẽ mờ nhạt dần. Công đoàn cơ sở ở một lực lượng rất lớn không được quan tâm sát sao. Tổ chức công đoàn ngành GD&ĐT nói riêng và công đoàn nói chung sẽ yếu đi. Nếu CĐCS thuộc công đoàn giáo dục Tỉnh thì công đoàn giáo dục tỉnh quản lý số lượng CĐCS quá lớn sẽ rất bất cập (như Hà Nội lúc đó quản lý 2500 CĐCS)

+ Với ngành Giáo dục Đào tạo mất mô hình Công đoàn quận, huyện, hoạt động phong trào của Ngành sẽ giảm sút, đặc biệt là việc phát huy dân chủ của Ngành ở cấp quận, huyện rất khó khăn vì thiếu tổ chức phối hợp, phản biện với phòng GD&ĐT.

Như vậy không còn công đoàn giáo dục quận, huyện được thì ít mà mất thì nhiều Chính vì những lý do trên, chúng tôi cho rằng *mô hình Công đoàn GD quận, huyện tồn tại là một tất yếu khách quan, không thể thiếu.*

2. Công đoàn Giáo dục quận, huyện thuộc ai quản lý trực tiếp:

Phương án: Công đoàn Giáo dục quận, huyện thuộc LĐLĐ quản lý trực tiếp, Công đoàn Giáo dục tỉnh, thành phố phối quản như hiện nay.

* **Thuận lợi:**

- Biên chế, tiền lương CBGV-NV các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc UBND quận, huyện quản lý, nên LĐLĐ quận, huyện quản lý trực tiếp Công đoàn GD quận, huyện sẽ thuận lợi cho việc phối hợp chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng cho CBGV-NV.

- Thuận lợi cho LĐLĐ quận, huyện về quản lý địa bàn, **các hoạt động các phong trào** phù hợp và phục vụ kịp thời nhiệm vụ của địa phương.

- Cơ sở Đảng các đơn vị trường học MN, TH, THCS thuộc quận, huyện quản lý nên công đoàn Giáo dục quận, huyện thuận lợi cho công tác chỉ đạo của cấp ủy Đảng với tổ chức Công đoàn.

- Công đoàn Giáo dục tỉnh, thành phố vẫn phối quản, triển khai các hoạt động Công đoàn theo tính ngành nghề được.

*** Khó khăn:**

- Kinh phí Công đoàn GD quận, huyện khó khăn vì tỷ lệ kinh phí cho công đoàn Giáo dục quận, huyện sẽ không cao.

- Hoạt động theo ngành nghề chưa toàn diện và sâu sắc

Phương án: Công đoàn Giáo dục quận, huyện trực thuộc Công đoàn GD tỉnh, (Thành phố) trực tiếp quản lý, LĐLĐ quận, huyện là đơn vị phối quản.

*** Thuận lợi:**

- Hoạt động mang tính ngành nghề sâu sắc và toàn diện, phối hợp các cấp quản lý chuyên môn **thực hiện** rất thuận lợi.

- Kinh phí Công đoàn quận, huyện sẽ cao hơn.

*** Khó khăn:**

- Theo cơ chế tuyển dụng, tiền lương hiện nay thì việc phối hợp giữa công đoàn Giáo dục tỉnh với UBND quận, huyện để chăm lo bảo vệ quyền lợi ích của CBGV-NV các trường MN, TH, THCS còn gặp nhiều khó khăn.

- Địa bàn rộng, số lượng nhiều Công đoàn GD các tỉnh (thành phố) khó có thể với tới giải quyết các tranh chấp, khiếu kiện về chế độ chính sách với nhà giáo và người lao động trong Ngành.

Từ những phân tích trên, chúng tôi cho rằng:

1. Cần thiết duy trì Công đoàn Giáo dục cấp quận, huyện.

2. Công đoàn Giáo dục quận, huyện trực thuộc LĐLĐ quận, huyện quản lý trực tiếp, công đoàn Giáo dục Tỉnh phối quản, với cơ chế tuyển dụng, sử dụng CBGV-NV các trường MN, TH, THCS như hiện nay là hợp lý.

Do vậy đề nghị trong Đại hội Công đoàn Việt Nam sắp tới không nên đưa ra bàn về mô hình Công đoàn Giáo dục quận, huyện nữa. Trong các năm qua, sự tồn tại của Công đoàn Giáo dục quận, huyện và mô hình quản lý như hiện nay đã định hình được thực tế chấp thuận như sự đương nhiên.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CHỈ ĐẠO HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC HUYỆN

Ths Phạm Nghi Tiệp
Chủ tịch Công đoàn Giáo dục tỉnh Bến Tre

I. Thực trạng hoạt động của CĐGD huyện trên địa bàn tỉnh Bến Tre

1.1. Về tổ chức và chỉ đạo hoạt động

Công đoàn Giáo dục (CĐGD) tỉnh Bến Tre được thành lập ngày 27/8/1977. Trải qua 35 năm trưởng thành và phát triển, đến nay đã ổn định về hệ thống tổ chức với 9 CĐGD huyện, thành phố, 519 Công đoàn cơ sở (CĐCS), trong đó có 474 CĐCS trực thuộc CĐGD huyện, thành phố, với tổng số đoàn viên là 16.536 tỉ lệ 97.9%, số đoàn viên thuộc CĐGD huyện là 13.923, tỉ lệ 97.7%; với có 12 cán bộ Công đoàn chuyên trách (9 thuộc CĐGD huyện, thành phố và 3 thuộc CĐGD tỉnh). Từ năm 2000 đến nay, căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam (khóa VIII), theo sự chỉ đạo của Liên đoàn lao động (LĐLĐ) tỉnh, CĐGD tỉnh Bến Tre đã tổ chức bàn giao CĐGD huyện, thành phố cho LĐLĐ huyện, thành phố trực tiếp quản lý và chỉ đạo; CĐGD tỉnh chỉ đạo phối hợp về mặt ngành nghề theo quy chế phối hợp được ký kết giữa CĐGD tỉnh Bến Tre và LĐLĐ các huyện, thành phố từ năm 2005 và được điều chỉnh bổ sung năm 2010 cho đến nay.

1.2. Những thành tựu nổi bật trong hoạt động của CĐGD huyện 5 năm qua

Tuy có sự thay đổi cấp chỉ đạo từ trực tiếp của CĐGD tỉnh trước năm 2000, sau đó và hiện nay là của LĐLĐ huyện, thành phố, nhưng hoạt động của các CĐGD huyện, thành phố ở tỉnh Bến Tre khá ổn định; bám sát chức năng nhiệm vụ được qui định trong điều lệ Công đoàn Việt Nam, bám sát nhiệm vụ chuyên môn của ngành theo sự chỉ đạo phối hợp giữa CĐGD tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo (GD và ĐT); CĐGD huyện đã thể hiện sự năng động, sáng tạo tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chủ trương của LĐLĐ huyện, của CĐGD tỉnh, của cấp ủy Đảng và nghị quyết đại hội CĐGD huyện đạt kết quả tốt.

1.2.1. Với chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của nhà giáo và người lao động, CĐGD huyện đã thực hiện tốt việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của cán bộ, giáo viên và người lao động (CBGVLD) trong ngành; kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện chế độ chính sách, kịp thời phát hiện, khắc phục những hạn chế, thiếu sót; tranh thủ,

khai thác các chương trình vay vốn, trợ vốn giúp CBGVLD có điều kiện phát triển kinh tế gia đình, tăng thu nhập, cải thiện cuộc sống; chủ động phối hợp với Phòng GD và ĐT, tham mưu đề xuất địa phương chăm lo điều kiện ở, làm việc cho CBGVLD công tác ở vùng sâu, vùng xa.

1.2.2. Với chức năng tham gia quản lý, CĐGD huyện vận động, tổ chức cho CBGVLD tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào, các cuộc vận động lớn của ngành, của địa phương như: phối hợp với Phòng GD và ĐT xây dựng kế hoạch đẩy mạnh phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, vận động CBGV đăng ký phần đầu các danh hiệu thi đua, viết sáng kiến kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng; thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua “Giỏi việc trường, đảm việc nhà” trong nữ CBGVLD; nồng cốt triển khai việc thực hiện qui chế dân chủ cơ sở trong các đơn vị, trường học; cùng với Phòng GD và ĐT tham mưu thực hiện có hiệu quả xã hội hóa giáo dục, thu hút nhiều nguồn lực chăm lo giáo dục địa phương; chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện cuộc vận động xây dựng gia đình văn hóa, cơ quan trường học văn hóa, các hoạt động xã hội từ thiện luôn đạt hiệu quả cao; sắp xếp tổ chức, qui hoạch cán bộ quản lý; phối hợp hướng dẫn cơ sở xây dựng nội qui, qui chế, góp phần xây dựng nề nếp kỷ cương ở từng đơn vị trường học và toàn ngành.

1.2.3. CĐGD huyện luôn quan tâm đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức tư tưởng chính trị cho CBGVLD bằng nhiều hình thức sinh động, hấp dẫn thu hút đông đảo CBGVLD tham gia; vận động và tạo điều kiện cho CBGVLD học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực sư phạm, ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý, giúp giáo viên tự học, tự rèn nâng cao tay nghề, rèn luyện đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo.

CĐGD huyện còn thực hiện tốt công tác tổ chức và cán bộ theo quyền hạn được phân cấp, hướng dẫn bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ Công đoàn cơ sở, kiểm tra đánh giá xếp loại CĐCS vững mạnh, tăng cường các hoạt động thực tiễn, xây dựng mô hình hoạt động tổ công đoàn và CĐCS. 5 năm qua 100% CĐGD huyện, thành phố đều được xếp loại vững mạnh xuất sắc; CĐCS vững mạnh từ 97.3% (năm 2008) nay tăng lên 99.1%, không có CĐCS trung bình, yếu kém.

1.3. Những khó khăn, vướng mắc, bất cập

Tuy nhiên, cũng với mô hình này, hoạt động CĐGD huyện cũng gặp không ít khó khăn, bất cập cần phải đổi mới mô hình tổ chức và quản lý chỉ đạo, cụ thể như sau:

1.3.1. Hiện nay mỗi CĐGD huyện, thành phố trong tỉnh Bến Tre đang quản lý bình quân 1.547 đoàn viên công đoàn, chỉ đạo bình quân 52,6 CĐCS trực thuộc, địa bàn trải rộng trên khắp cả huyện, nhưng chỉ có 1 cán bộ công đoàn chuyên trách, vừa phải chỉ đạo điều hành hoạt động của BTV, BCH CĐGD huyện, vừa tham gia quản lý chuyên môn với Phòng GD và ĐT; vừa thực hiện nhiệm vụ của Ủy viên Ban thường vụ LĐLĐ huyện; vừa thực hiện nhiệm vụ của ủy viên Ban chấp hành CĐGD tỉnh, mặc dù có sự hỗ trợ, giúp đỡ của Phòng GD và ĐT, nhưng công việc dường như quá tải; dễ dẫn đến quan liêu, hành chính hóa hoạt động Công đoàn.

1.3.2. Nội dung hoạt động của CĐCS trường học, CĐGD huyện, tỉnh có tính đặc thù theo ngành nghề là hoạt động dạy học, được đánh giá theo năm học; trong khi đó LĐLĐ huyện, thành phố hoạt động theo năm dương lịch nên việc tham gia các hoạt động còn bất cập về thời gian (ví dụ một số hoạt động phong trào thể thao do LĐLĐ huyện tổ chức chào mừng “Tháng Công nhân” tháng 5 hàng năm, nhưng thời điểm này lại rơi vào thi học kỳ 2, tổng kết năm học nên việc tham gia của các CĐCS trường học trực thuộc CĐGD huyện gặp khó khăn); về chế độ báo cáo của CĐCS trường học thuộc CĐGD huyện, thành phố còn chông chéo vì vừa phải báo cáo, cung cấp thông tin cho CĐGD huyện theo năm dương lịch để báo cáo LĐLĐ huyện, vừa phải báo cáo, cung cấp thông tin cho CĐGD huyện theo năm học để báo cáo CĐGD tỉnh; do đó gây không ít khó khăn cho CĐCS trường học vì tất cả cán bộ CĐCS trường học hiện nay đều làm công tác kiêm nhiệm.

1.3.3. Theo phân cấp hiện nay việc phân loại, đánh giá CĐGD huyện, thành phố hàng năm thuộc trách nhiệm của LĐLĐ huyện, nhưng mỗi huyện chỉ có 1 CĐGD huyện là cấp trên trực tiếp cơ sở, nên việc đánh giá hoạt động, xem xét thi đua, đề nghị khen thưởng hàng năm đối với CĐGD huyện của Ban Thường vụ LĐLĐ huyện gặp không ít khó khăn, lúng túng vì không am hiểu hoạt động chuyên môn của ngành giáo dục. CĐGD huyện không thể tham gia các cụm thi đua với các CĐCS khác trong huyện do LĐLĐ huyện tổ chức vì có sự khác biệt một bên là Công đoàn cấp trên cơ sở, một bên là CĐCS, do đó việc đánh giá CĐGD huyện hiện nay không chỉ riêng ở Bến Tre, mà một số tỉnh đang thực hiện là giao cho Ban Thường vụ CĐGD tỉnh xây dựng tiêu chí đánh giá và chịu trách nhiệm xem xét đề nghị LĐLĐ tỉnh, CĐGD Việt Nam khen thưởng sau khi có ý kiến hiệp y với LĐLĐ huyện.

1.3.4. Để đánh giá được hiệu quả, chất lượng hoạt động của CĐCS trường học theo các tiêu chuẩn của Hướng dẫn 187/HĐ-TLĐ ngày 16/2/2011 về hướng dẫn xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh và đánh giá chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở của Tổng LĐLĐ Việt Nam, đòi hỏi phải cụ thể hóa các tiêu chí cho phù hợp với đặc

thù từng loại hình CĐCS trong đó có loại hình CĐCS trường học; LĐLĐ huyện, thành phố gặp rất nhiều khó khăn, lúng túng khi thực hiện, do đó hiện nay các CĐGD huyện, thành phố trong tỉnh Bến Tre căn cứ vào hướng dẫn của CĐGD tỉnh để chỉ đạo các CĐCS trường học trực thuộc huyện thực hiện.

1.3.5. Theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam hiện nay, LĐLĐ huyện và CĐGD huyện là 2 công đoàn cấp trên cơ sở ở cấp huyện, nhưng LĐLĐ huyện lại chỉ đạo trực tiếp CĐGD huyện là không phù hợp vì ngang cấp theo quan hệ hành chính (cùng một cấp Công đoàn ở cùng một huyện). Nếu CĐGD tỉnh chỉ đạo trực tiếp CĐGD huyện sẽ phù hợp về quan hệ hành chính: cấp tỉnh chỉ đạo cấp huyện.

Thực trạng trên trên cho thấy, hiện nay LĐLĐ huyện, thành phố chỉ đạo trực tiếp CĐGD huyện theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam chỉ là hình thức, là danh nghĩa; phần lớn hoạt động của CĐGD huyện, thành phố và CĐCS trường học trực thuộc CĐGD huyện, thành phố thực chất theo hướng dẫn của CĐGD tỉnh.

II. Tính tất yếu tồn tại Công đoàn Giáo dục huyện

2.1. Xuất phát từ các quy định của pháp luật. Điều 100 Luật Giáo dục (năm 2005) đã quy định “Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về giáo dục”. Nghị định 115/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục quy định Sở GD và ĐT có trách nhiệm tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn tỉnh; Phòng GD và ĐT có trách nhiệm tham mưu giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn huyện. Khoản 4 Điều 188 Bộ Luật Lao động (2012) khi nói về vai trò của tổ chức công đoàn trong quan hệ lao động đã quy định “Tổ chức công đoàn các cấp tham gia với cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp và tổ chức đại diện người sử dụng lao động để trao đổi, giải quyết các vấn đề về lao động”. Khoản 6, Điều 11 Luật Công đoàn (2012) có quy định quyền tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội của tổ chức Công đoàn là “phối hợp tổ chức phong trào thi đua trong phạm vi ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp”. Từ những quy định trên cho thấy phải có tổ chức Công đoàn đồng cấp tương ứng trong ngành Giáo dục để trao đổi và giải quyết các vấn đề về lao động, tổ chức phong trào thi đua trong phạm vi ngành GD và ĐT theo quy định của Bộ Luật Lao động, Luật Công đoàn và Luật Giáo dục. Do đó ở Trung ương phải có CĐGD Việt Nam; ở cấp tỉnh phải có CĐGD tỉnh; ở cấp huyện phải có CĐGD huyện.

2.2. Xuất phát từ mục tiêu hoạt động của CĐCS trường học hiện nay. Điều 57 Luật Giáo dục (2005) quy định “Đoàn thể, tổ chức xã hội trong nhà trường hoạt

động theo quy định của pháp luật và có trách nhiệm góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục”; Nghị quyết 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Hội nghị Ban chấp hành trung ương Đảng lần thứ 6 (khóa X) đã chỉ rõ “Các cấp công đoàn cần hướng mạnh hoạt động về cơ sở, lấy cơ sở làm địa bàn hoạt động chủ yếu, lấy công nhân, viên chức, lao động làm đối tượng vận động, lấy chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân, viên chức, người lao động, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội làm mục tiêu hoạt động”. Như vậy, mục tiêu hoạt động CĐCS trong các trường học hiện nay không chỉ đại diện, chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CBGVLD trong đơn vị, góp phần xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong đơn vị, mà còn có trách nhiệm to lớn đó là góp phần giúp nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục hiện nay là “đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Để chỉ đạo CĐCS các trường học trực thuộc Phòng GD và ĐT huyện thực hiện mục tiêu nêu trên cần phải có tổ chức Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đó là CĐGD huyện vì theo Luật Công đoàn (năm 2012) đã quy định “Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở là một cấp trong hệ thống tổ chức công đoàn, trực tiếp thực hiện quyền công nhận công đoàn cơ sở, chỉ đạo hoạt động công đoàn cơ sở”.

2.3. Xuất phát từ những quy định trước đây của Tổng LĐLĐ Việt Nam.

Từ năm 1979, Tổng Công đoàn Việt Nam (nay là Tổng LĐLĐ Việt Nam) đã thừa nhận CĐGD huyện là cấp trên cơ sở có ít nhất từ 1-2 cán bộ chuyên trách làm công tác công đoàn¹. Tiếp sau đó sự tồn tại của CĐGD huyện đã được Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa X thừa nhận và có 1 điều khoản riêng trong Điều lệ (điều 24).

Như vậy, sự tồn tại của CĐGD huyện, thành phố là một tất yếu vừa đảm bảo tính pháp lý, vừa bảo đảm đặc điểm tính thực tiễn quản lý ngành GD và ĐT; vừa phù hợp với các quy định của Tổng LĐLĐ Việt Nam.

III. Tổ chức chỉ đạo Công đoàn giáo dục huyện

Như đã phân tích, đánh giá ở phần I, mô hình CĐGD huyện do LĐLĐ huyện chỉ đạo trực tiếp như hiện nay là bất cập, là vướng mắc phải có sự điều chỉnh, thay đổi.

¹ Công văn số 23/TC-TCD ngày 09/01/1979,

3.1. Bàn về tính khả thi của các mô hình Công đoàn Giáo dục huyện

3.1.1. Để đổi mới mô hình hoạt động CĐGD huyện, ngày 10/5/2012 Tổng LĐLĐ Việt Nam đã ban hành Hướng dẫn số 633 /HD-TLĐ về việc lấy ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam tại đại hội công đoàn cơ sở và cấp trên trực tiếp cơ sở dự kiến không quy định tổ chức công đoàn giáo dục huyện: các CĐCS trường học sẽ được tổ chức lại theo 1 trong 2 phương án Các công đoàn cơ sở trường học trực thuộc công đoàn ngành giáo dục tỉnh; hoặc Công đoàn cơ sở trường học trực thuộc công đoàn cấp huyện. Cả 2 phương án trên đều không thực hiện được, vì đã vi phạm tính tất yếu khách quan phải tồn tại CĐGD huyện như đã trình bày tại phần II; đồng thời nếu thực hiện phương án 1 thì CĐGD tỉnh lại quá tải với số đầu mối quá lớn (đối với tỉnh Bến Tre có 519 CĐCS); nếu thực hiện phương án 2 thì LĐLĐ huyện cũng quá tải vì tăng thêm đầu mối chỉ đạo, tăng thêm nhiệm vụ vừa chỉ đạo trực tiếp Công đoàn xã phường, Công đoàn loại hình doanh nghiệp, hợp tác xã, nghiệp đoàn, nay phải thêm nhiệm vụ chỉ đạo trực tiếp CĐCS trường học với đặc điểm hoạt động mang đậm tính ngành nghề...

3.1.2. Theo Thông báo số 84/TB-TLĐ ngày 24/7/2012 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam Thông báo Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 BCH Tổng LĐLĐ (khóa X) về định hướng sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam: đối với CĐGD huyện sẽ nghiên cứu mô hình tổ chức, việc quản lý, chỉ đạo các CĐCS trường học theo một trong các phương án. Phương án 1, chuyển các CĐCS trường học về trực thuộc công đoàn cấp huyện; phương án 2, giữ nguyên mô hình công đoàn giáo dục huyện, giao cho ban thường vụ công đoàn cấp huyện phân công một phó chủ tịch công đoàn cấp huyện là chủ tịch công đoàn giáo dục huyện; Phương án 3, giữ nguyên mô hình công đoàn giáo dục huyện, chuyển về trực thuộc công đoàn giáo dục tỉnh.

a) Phương án 1 của mô hình này (chuyển các CĐCS trường học về trực thuộc công đoàn cấp huyện) cũng chính là phương án 2 của mô hình theo Hướng dẫn số 633/HĐ-TLĐ, do đó không thể thực hiện được như đã phân tích ở mục 3.1.

b) Phương án 2 giữ nguyên mô hình công đoàn giáo dục huyện, giao cho ban thường vụ công đoàn cấp huyện phân công một phó chủ tịch công đoàn cấp huyện là chủ tịch công đoàn giáo dục huyện

-Ưu điểm của phương án này là đảm bảo sự tồn tại của CĐGD huyện, không vi phạm tính tất yếu về sự tồn tại của CĐGD huyện như đã phân tích trên. Tuy nhiên, phương án này lại có khá nhiều hạn chế thiếu sót như:

-Hạn chế

+Vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ trong hoạt động Công đoàn, Chủ tịch CĐGD huyện do BCH CĐGD huyện bầu, không có khái niệm “phân công”. Nếu Ban

Thường vụ LĐLĐ huyện phân công một ủy viên Ban Thường vụ LĐLĐ huyện làm Chủ tịch CĐGD huyện thì tổ chức Công đoàn đã trở thành tổ chức nhà nước làm việc theo chế độ thủ trưởng, không thông qua bầu cử.

+ Phó Chủ tịch LĐLĐ huyện là cán bộ công đoàn chuyên trách thuộc biên chế của LĐLĐ huyện, nếu làm Chủ tịch CĐGD huyện khó đảm đương được nhiệm vụ do vừa phải đảm trách các công việc thuộc trách nhiệm của chỉ đạo chung của LĐLĐ huyện, vừa chỉ đạo hoạt động CĐGD huyện. Với cơ cấu này, tuy nâng được vị trí đối với Chủ tịch CĐGD huyện, thành phố lên ngang bằng với lãnh đạo Phòng GD và ĐT, với các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện, nhưng do phải chỉ đạo nhiều nhiệm vụ khác nhau nên khó tập trung cho hoạt động của CĐGD huyện, có nhiều khó khăn hơn khi tiếp cận thông tin về hoạt động của ngành GD và ĐT huyện (do không cùng chung một trụ sở làm việc), dẫn đến xa rời thực tiễn, quan liêu, chỉ đạo không sát thực tế.

+ Nhược điểm khó tránh khỏi của phương án này là có trường hợp phân công Chủ tịch CĐGD huyện không xuất thân từ cán bộ quản lý giáo dục hoặc nhà giáo (do Phó Chủ tịch LĐLĐ huyện không phải người của ngành GD và ĐT) nên việc chỉ đạo CĐGD huyện càng khó khăn hơn.

+ CĐGD huyện không có biên chế cán bộ chuyên trách, do đó mọi thắc mắc, nguyện vọng của CBGVLD về việc thực hiện chế độ chính sách, về quan hệ lao động ... khi cần tìm đến CĐGD huyện sẽ không có người tư vấn, giải đáp... do đó hoạt động CĐGD huyện theo phương án này dễ dẫn đến hình thức, danh nghĩa, không đáp ứng được yêu cầu chỉ đạo hoạt động mang tính ngành nghề.

+ LĐLĐ huyện về mặt cơ cấu tổ chức theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam là tương đương với CĐGD tỉnh, nên nếu Phó Chủ tịch LĐLĐ huyện làm Chủ tịch CĐGD huyện dễ dẫn đến quan hệ giữa CĐGD tỉnh và CĐGD huyện là ngang nhau trong quá trình chỉ đạo và tổ chức thực hiện, phá vỡ mối quan hệ chỉ đạo trên-dưới trong hệ thống Công đoàn ngành Giáo dục. Nếu Phó chủ tịch LĐLĐ huyện (làm chủ tịch CĐGD huyện) thực hiện theo chủ trương của CĐGD tỉnh thì sẽ hạ thấp vị thế của Phó Chủ tịch LĐLĐ huyện (làm Chủ tịch CĐGD huyện) so với Phó chủ tịch Thường trực LĐLĐ huyện điều này là bất hợp lý vì cả hai đều là Phó chủ tịch LĐLĐ huyện thì phải tương đương nhau sao lại có một bên phải chấp hành theo Nghị quyết của CĐGD tỉnh, một bên lại không chấp hành nghị quyết của CĐGD tỉnh.

c) Phương án 3, giữ nguyên mô hình công đoàn giáo dục huyện, chuyển về trực thuộc công đoàn giáo dục tỉnh.

Phương án này hoàn toàn tối ưu, khả thi nhất trong 3 phương án đã nêu. Cụ thể như sau:

+ Không vi phạm tính tất yếu tồn tại CĐGD huyện.

+ Thực tiễn đã chứng minh trước năm 1998 CĐGD huyện đã do CĐGD tỉnh chỉ đạo trực tiếp (Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa VII). Hoạt động của CĐGD huyện, thành phố trong thời kỳ này đã góp phần thúc đẩy sự phát triển ngành giáo dục và đào tạo; nâng cao vị thế của tổ chức Công đoàn trong hệ thống chính trị của ngành.

+ Không vi phạm nguyên tắc quản lý theo ngành và theo lãnh thổ. Hiện nay theo quy định của Điều lệ Đảng, các Chi, Đảng bộ trường học trực thuộc Phòng GD và ĐT đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, phường, thị trấn; Chi bộ Phòng GD và ĐT đặt dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, thành ủy. Công đoàn là tổ chức xã hội-chính trị phải đảm bảo sự lãnh đạo Đảng lãnh đạo về công tác tổ chức cán bộ, về việc thực hiện các chủ trương công tác. Do đó CĐCS trường học trực thuộc Phòng GD và ĐT; CĐGD huyện phải vận động CBGVLD của trường, của ngành thực hiện các chủ trương của của Huyện ủy, của cấp ủy xã, phường, thị trấn; do đó vừa đảm bảo sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp về chuyên môn của CĐGD tỉnh; vừa đảm bảo sự lãnh đạo của địa phương.

+ Đảm bảo sự chỉ đạo hoạt động thống nhất theo ngành nghề, đó là đặc trưng hết sức quan trọng đối với hoạt động của các cấp Công đoàn trong ngành giáo dục.

+ Giải quyết được những vướng mắc, những khó khăn đã phân tích ở phần 1.3

-Đảm bảo sự chỉ đạo trên - dưới theo thứ bậc hành chính (CĐGD tỉnh chỉ đạo hoạt động CĐGD huyện)

3.2. Một số đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả chỉ đạo hoạt động Công đoàn Giáo dục huyện

3.2.1. Với Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XI

-Tiếp tục khẳng định sự tồn tại của Công đoàn Giáo dục huyện là công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XI

-Hoạt động của Công đoàn cơ sở trường học mang đậm tính chất ngành nghề, nên các cấp chỉ đạo CĐCS trường học phải mang đậm tính chất ngành nghề, do đó CĐGD huyện phải do CĐGD tỉnh chỉ đạo trực tiếp; CĐGD tỉnh phải do CĐGD Việt Nam chỉ đạo trực tiếp.

3.2.2. Với Đoàn chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam

- Bố trí cán bộ chuyên trách CĐGD huyện tương ứng với số lượng đoàn viên và số lượng CĐCS trực thuộc để đủ sức chỉ đạo hoạt động các CĐCS trường học trực thuộc (mỗi CĐGD huyện phải có từ 1- 2 cán bộ chuyên trách Công đoàn)

- Phân cấp kinh phí cho CĐGD huyện để duy trì bộ máy và tổ chức các hoạt động, các phong trào, thi đua, khen thưởng, đào tạo cán bộ CĐCS trực thuộc...

-Đề nghị Chính phủ quy định trụ sở làm việc của CĐGD huyện do Phòng GD và ĐT chịu trách nhiệm bố trí; Chủ tịch CĐGD huyện là cán bộ quản lý giáo dục hoặc nhà giáo do Phòng GD và ĐT lựa chọn, đề cử tham gia BCH CĐGD huyện, khi thôi làm cán bộ chuyên trách Công đoàn được chuyển trở về ngành GD và ĐT.

-Đề nghị Ban Tổ chức Trung ương cụ thể hóa quy định cấp ủy Đảng lãnh đạo trực tiếp CĐGD huyện; CĐGD tỉnh, do quy định hiện nay chưa rõ.

3.3. Kiến nghị

Hiện nay, trong khi Tổng LĐLĐ Việt Nam đang chỉ đạo các cấp Công đoàn trong cả nước tham gia vào các định hướng sửa đổi Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa X, trong đó có mô hình tổ chức CĐGD huyện, thì Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh Bến Tre đã quyết định về về cơ cấu nhân sự LĐLĐ huyện, thành phố có liên quan đến CĐGD huyện nhiệm kỳ 2013-2018 trong đó mỗi LĐLĐ huyện có 02 Phó Chủ tịch: 01 Phó chủ tịch Thường trực LĐLĐ huyện; 01 Phó Chủ tịch LĐLĐ huyện, thành phố làm Chủ tịch CĐGD huyện, thành phố; chuyển biên chế cán bộ chuyên trách CĐGD huyện hiện nay về LĐLĐ huyện; như vậy CĐGD huyện trong tỉnh Bến Tre thời gian tới không còn cán bộ chuyên trách Công đoàn.

Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh cũng đưa ra định hướng trong cơ cấu Ban chấp hành CĐGD tỉnh Bến Tre nhiệm kỳ 2013-2018 không có thành phần của CĐGD huyện, thành phố (hiện nay cả 9 Chủ tịch CĐGD huyện, thành phố đều là Ủy viên ban chấp hành CĐGD tỉnh); chỉ có CĐCS các đơn vị trực thuộc CĐGD tỉnh. Do đó thời gian tới hoạt động của CĐGD huyện, thành phố và của CĐGD tỉnh Bến Tre sẽ gặp không ít khó khăn, do không còn là một hệ thống tổ chức thống nhất, phạm vi chỉ đạo và hoạt động của CĐGD tỉnh bị thu hẹp. Do không có thành phần đại diện cho CBGVLD khối các trường trực thuộc Phòng GD và ĐT huyện nên việc triển khai các chủ trương, chỉ đạo của CĐGD Việt Nam và Bộ GD và ĐT đến CBGVLD các trường trực thuộc Phòng GD và ĐT sẽ gặp nhiều khó khăn, trở ngại.

Qua Hội thảo này, đề nghị Ban Thường vụ CĐGD Việt Nam, các đại biểu tham dự đóng góp thêm ý kiến để giúp CĐGD tỉnh Bến Tre tháo gỡ khó khăn về mô hình tổ chức và hoạt động trong thời gian tới./.

CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC TỈNH CHỈ ĐẠO TRỰC TIẾP CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC HUYỆN, QUẬN LÀ PHÙ HỢP

Nguyễn Văn Kim
Chủ tịch CĐGD tỉnh Bình Dương

Được sự nhất trí của Ban Tổ chức, Ban Thường vụ CĐGD tỉnh Bình Dương tham gia tham luận tại Hội thảo “Lấy ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ CĐ Việt Nam” về vấn đề “Công đoàn Giáo dục tỉnh chỉ đạo trực tiếp Công đoàn Giáo dục huyện, quận là phù hợp” trong thực tiễn hoạt động công đoàn của Ngành Giáo dục- Đào tạo tỉnh Bình Dương. Bình Dương là một trong những Tỉnh trọng điểm phía Nam phát triển tốc độ cao, hiện có 28 khu công nghiệp, với tổng diện tích 8.351 ha, toàn tỉnh có khoảng 770.000 người, tăng 260.000 người so với năm 2008 (Lao động nữ chiếm 65%, lao động ngoài tỉnh chiếm 85%). Nhiệm vụ chỉ đạo của LĐLĐ, công đoàn các khu công nghiệp đối với CĐCS ngoài quốc doanh, chiếm nội dung và thời gian khá lớn. Hiện nay (tính đến tháng 04/9/2012), có 2.451 CĐCS do LĐLĐ thành phố, huyện, thị chỉ đạo (có 06 huyện và 01 thị xã), bình quân một huyện có gần 300 CĐCS, với 458.561 đoàn viên công đoàn trong tổng số lao động 571.676 CNVC-LĐ trong các đơn vị có tổ chức công đoàn, (trong đó Công đoàn Giáo dục các cấp thuộc tỉnh có 15.586 CB.GV.CNV/12.228 nữ, với 14642 ĐVCD/11060 nữ, tỷ lệ 93,94% so với tổng lao động và có 362 CĐCS, trong đó có 45 CĐCS trực thuộc với 3028 CBGVNV/ 1761 nữ, 2804 ĐVCD/1621 nữ). Thành phố, huyện thị có số CĐCS trên 300 CĐCS là thành phố Thủ Dầu Một, thị xã Dĩ An, Thuận An, hai huyện vùng sâu, xa chưa phát triển các khu công nghiệp thấp nhất cũng có gần 100 CĐCS, số lượng CĐCS và số lượng ĐV ngoài quốc doanh đang hình thành và phát triển rất nhanh.

Trong nhiệm kỳ X (2008- 2013), CĐGD tỉnh luôn được sự quan tâm, chỉ đạo chặt chẽ của LĐLĐ tỉnh Bình Dương và CĐGD Việt Nam; sự phối hợp chỉ đạo có hiệu quả của Ban Giám đốc và Đảng ủy Sở Giáo dục- Đào tạo thông qua các kỳ họp giao ban hàng tháng và liên tịch nên quá trình thực hiện nhiệm vụ công đoàn, cũng như công đoàn góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị của Ngành trong từng thời điểm đạt được những kết quả tích cực. Công đoàn Ngành Giáo dục tỉnh Bình Dương đảm bảo thực hiện đầy đủ công tác tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của công đoàn cấp trên cơ sở được quy định tại điều 25, Điều lệ của Công đoàn Việt Nam năm 2009.

Mối quan hệ phối hợp với các LĐLĐ thành phố, huyện, thị diễn ra khá nhịp nhàng theo quy định tại điểm d, mục 4, điều 25 “Công đoàn ngành địa phương phối hợp với LĐLĐ huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các chế độ, chính sách ngành, nghề, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ trong ngành” và điểm a, mục 4, điều 26 “LĐLĐ huyện phối hợp với cơ quan chức năng của Nhà nước cấp huyện, Công đoàn ngành địa

phương, Công đoàn Tổng công ty để kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp lao động đối với các cơ sở đóng trên địa bàn,...” và các hướng dẫn tại mục 16.2 – chương IV về thành lập và tổ chức hoạt động của CĐGD huyện, quận, thị xã theo Thông tri hướng dẫn thi hành Điều lệ CĐVN năm 2009.

Công đoàn Giáo dục tỉnh và các LĐLĐ huyện, thị xã đã ký kết Quy chế phối hợp về công tác chỉ đạo CĐGD huyện, thị năm 2010. Hình thức thực hiện mối quan hệ phối hợp là trao đổi bàn bạc tại các phiên họp giao ban LĐLĐ tỉnh hàng tháng hoặc trao đổi trực tiếp (nếu thấy cần thiết) hoặc qua các kỳ họp sơ kết, tổng kết hàng năm của CĐGD tỉnh, LĐLĐ huyện, thị bằng thư mời để kịp thời nắm bắt thông tin từ hai phía, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc phát sinh trong quá trình chỉ đạo các hoạt động công đoàn. Các quy định về tài chính được LĐLĐ tỉnh chỉ đạo, định mức rõ rệt giữa CĐGD tỉnh, LĐLĐ huyện, thị và CĐGD huyện, thị nên không có những vướng mắc phát sinh về tài chính công đoàn. Cả hai phía đang tập trung phát triển công đoàn ở các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

Tuy nhiên, điều khác biệt khá lớn trong công tác chỉ đạo đối với CĐGD tỉnh và LĐLĐ Huyện chính là chức năng của tổ chức công đoàn mang tính chất ngành nghề, nếu không am hiểu một cách tường tận, thấu đáo, không chính là người trong cuộc (đang thực hiện nhiệm vụ giáo dục) thì khó có thể thực hiện hoặc chỉ đạo phù hợp, chẳng hạn:

- Chức năng tham gia quản lý: quản lý ngành giáo dục, quản lý trường, giám sát các hoạt động chuyên môn; thực hiện dân chủ hóa trường học, xã hội hóa giáo dục; tham gia xây dựng kế hoạch, vận động và tổ chức phong trào thi đua “Hai tốt”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, phát huy sáng kiến, cải tiến, đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục; tham gia bố trí, định mức, tăng cường nề nếp kỷ cương, củng cố kỷ luật lao động, tham gia đào tạo, bồi dưỡng; phối hợp với các lực lượng giáo dục tham gia thực hiện quá trình sư phạm thống nhất, đào tạo sát với nhu cầu xã hội,... Hơn nữa, nhiệm vụ giáo dục đang thay đổi (nhanh và liên tục) để phát triển bền vững, do đó tính ổn định và các giải pháp để đạt được mục tiêu thì cần có những con người của tổ chức sống trong đó, hiểu biết rõ rệt, tường tận thì mới phát huy được chức năng tham gia quản lý.

- Chức năng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của CNVCLĐ trong ngành:

+ Trước hết đảm bảo quyền lao động sáng tạo, quyền được đào tạo bồi dưỡng tay nghề, quyền dân chủ, quyền được đảm bảo các điều kiện sống và làm việc cần thiết, coi trọng công tác vận động nữ cán bộ giáo viên (đặc điểm của ngành nhiều lao động nữ).

+ Rất nhiều văn bản về chế độ chính sách của CB.GV.CNV của trung ương và của địa phương luôn được chỉnh sửa, bổ sung, thay đổi, xây dựng mới,... nhìn chung được thực thi theo quy định, nhưng có lúc có nơi việc vận dụng trong thực tiễn chưa hẳn các địa bàn khác nhau giải quyết giống nhau và trong thực tế, đặc biệt tỉnh Bình Dương đang phát triển kinh tế- xã hội rất nhanh, ngành cần có những đề xuất về các chế độ, chính sách cho phù hợp với thực tiễn cuộc sống của giáo dục, đáp ứng áp lực tăng dân số học đường quá nhanh và quá lớn,...

+ Chức năng giáo dục của công đoàn ngành nhằm bồi dưỡng nhân cách người thầy giáo XHCN, giáo dục và tư vấn pháp luật, triển khai nhiệm vụ giáo dục năm học hàng năm, thực hiện phong trào thi đua nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, trách nhiệm của người thầy, tự học, tự nghiên cứu,... góp phần tích cực nâng cao phẩm chất, năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục giỏi tay nghề, vững về tư tưởng đạo đức. Đặc biệt, thực hiện các phong trào thi đua và các cuộc vận động lớn của ngành như cuộc vận động “Hai không với 4 nội dung”, cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”,...

Trên cơ sở ba chức năng này, CĐGDVN chỉ đạo CĐGD các cấp xây dựng và thực hiện 4 chương trình hành động sát với đặc điểm ngành nghề trong hệ thống công đoàn giáo dục, phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ đổi mới giáo dục trong từng giai đoạn, từng năm học. Điểm nổi bật là phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt”, “Giỏi việc trường – Đảm việc nhà”, cuộc vận động “Dân chủ hóa trường học”, “Kỷ cương- Tình thương- Trách nhiệm”, “Xã hội hóa giáo dục” và nhiều cuộc vận động khác,... đạt được những kết quả tích cực trong hoạt động công đoàn giáo dục nhiều năm qua.

Từ các yếu tố trên, công tác kiểm tra, giám sát, công tác tập huấn bồi dưỡng cán bộ công đoàn, công tác tổ chức, thi đua, công tác quản lý tài chính phải chính do công đoàn giáo dục tổ chức, nhằm đảm bảo thực hiện có hiệu quả chức năng ngành nghề, phù hợp với việc vận dụng lý luận vào thực tiễn, từ thực tiễn đưa ra lý luận mới của Công đoàn Ngành. Mặt khác, chính qua phong trào hành động cách mạng mới phát hiện, bồi dưỡng cán bộ công đoàn có phẩm chất chính trị, tư tưởng vững vàng, có kinh nghiệm giảng dạy, quản lý giáo dục, năng động, nhiệt tình với công tác công đoàn, có bản lĩnh đại diện,... góp phần xây dựng công đoàn vững mạnh, góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị của Ngành một cách tốt nhất. Điểm đặc biệt là hoạt động công đoàn giáo dục được tổ chức, đánh giá, sơ kết, tổng kết theo năm học nên có những khó khăn nhất định trong chỉ đạo nhiệm vụ đối với tổ chức CĐ Huyện.

Như vậy, toàn bộ nhiệm vụ hoạt động công đoàn giáo dục các cấp thuộc tỉnh đã được thực hiện mang tính chất ngành nghề xuyên suốt từ CĐGD tỉnh, CĐGD huyện, thị đến CĐCS các cấp học trải rộng trên địa bàn toàn tỉnh theo quy định của Điều lệ. Tuy nhiên, sau khi phân cấp LĐLĐ huyện, thị quản lý CĐGD huyện, thị, quá

trình thực hiện Công đoàn Ngành Giáo dục tỉnh không làm nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá về tổ chức nhân sự và tài chính, đây là điều mâu thuẫn cơ bản trong lý luận về công tác quản lý.

Một số ý kiến cho rằng không tồn tại CĐGD huyện, thị các Công đoàn trường học (Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở) trực thuộc LĐLĐ huyện, thị, điều này đi ngược lại với sự phát triển công đoàn ngành, không phù hợp với hệ thống tổ chức của Ngành (Bộ GD-ĐT, Sở GD-ĐT, Phòng GD-ĐT, Trường) và nhất là nhiệm vụ của Công đoàn Giáo dục các huyện, thị với vai trò rất quan trọng là góp phần cùng chính quyền thực hiện đạt và vượt các mục tiêu Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011-2020 tại cơ sở, thực hiện nhiệm vụ xã hội của chuyên môn, các cuộc vận động và các phong trào quần chúng trong các hoạt động giáo dục. Việc phát huy vai trò, chức năng của Công đoàn Ngành Giáo dục huyện, thị là phù hợp với xu hướng phát triển công đoàn ngành, nghề hiện nay nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của CNVCLĐ một cách tốt nhất, kịp thời nhất. Công đoàn Giáo dục huyện, thị được thành lập từ năm học 1977-1978 của tỉnh Sông Bé trước đây, hiện nay là Bình Dương (lúc đó trực thuộc quyền quản lý của CĐGD tỉnh), tính đến nay đã được 35 năm và trải qua 11 kỳ Đại hội; hầu hết các cán bộ công đoàn cấp huyện lớp đầu tiên nay đã về hưu, lớp kế thừa cũng vô cùng hùng hậu và đều mang tâm huyết, gắn bó với công tác công đoàn.

Hầu hết cấp CĐGD huyện, thị hiện nay không có biên chế cán bộ chuyên trách, nhưng về hoạt động thì bộ máy vẫn được hình thành rất rõ ràng về mặt tổ chức, đảm bảo chế độ sinh hoạt, hội họp, hệ thống phát hành văn bản chỉ đạo,... đều hoạt động có nề nếp. Hàng năm, về hoạt động phong trào luôn được duy trì, CĐGD huyện đều tổ chức chỉ đạo các hội thi, chuyên đề như: “Kể chuyện tám gương đạo đức HCM” “Hội thi Nữ công giỏi 8/3” “Hội diễn văn nghệ, thể thao 20/11”,... ở các Công đoàn cơ sở. Các hoạt động cấp huyện có sự tham gia của số đông vẫn thường xuyên được tổ chức và được sự hưởng ứng của 100% đơn vị cơ sở, phong trào được diễn ra ở các cơ sở trường học (Toàn ngành, hàng năm có hàng chục lượt cuộc thi được tổ chức và hơn mười ngàn lượt người tham dự cũng như cổ động). Qua các hoạt động này, CĐGD huyện thể hiện được vai trò tổ chức và tập hợp CBCC-VC- LĐ trong ngành của mình, tạo sân chơi, điều kiện cho đội ngũ các thầy, cô giáo MN,TH và THCS thể hiện mình, được ghi nhận và được tôn vinh. Hàng năm CĐGD huyện đều có bình xét, đề nghị LĐLĐ huyện và CĐGD tỉnh trợ cấp, hỗ trợ cho các CĐV khó khăn, bệnh nặng trong dịp Tết cổ truyền của dân tộc.

Một nội dung công tác của CĐGD huyện mà không có ai có thể thay thế được đó là: tham gia, tổ chức, vận động phong trào thi đua Dạy tốt trong GV, đây là phong trào đã tồn tại từ rất lâu trong ngành giáo dục, chính từ phong trào này mà Công đoàn đã giúp lãnh đạo ngành GD (Trường phòng GD&ĐT) quản lý chất lượng

giáo dục trên địa bàn của mình – ngoài CĐGD huyện thì không còn ai khác thực hiện chức năng này.

CĐGD huyện hoạt động rất hiệu quả, ổn định, theo đúng điều lệ CĐVN. Các hoạt động của công đoàn giáo dục huyện đã góp phần quan trọng trong việc tổ chức triển khai các chủ trương công tác của LĐLĐ huyện, nghị quyết đại hội CĐGD tỉnh và nghị quyết công đoàn cấp tỉnh; đặc biệt CĐGD huyện đã tham gia cùng cơ quan quản lý (Phòng GD&ĐT) xây dựng các mục tiêu, định hướng phát triển ngành, kế hoạch giáo dục đào tạo và các vấn đề liên quan đến trách nhiệm, lợi ích CNVC- LĐ; xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên trong ngành; chỉ đạo công đoàn cấp cơ sở thực hiện các chính sách, chế độ liên quan đến quyền và lợi ích của người lao động trong ngành Giáo dục. Phối hợp với chính quyền chuyên môn triển khai các cuộc vận động lớn trong ngành, tham gia tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, duy trì và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành giáo dục; phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát, bảo vệ quyền lợi người lao động; xây dựng giai cấp công nhân vững mạnh góp phần cho công tác xây dựng Đảng,...

Trong khi đó, với sự phát triển nhanh các khu công nghiệp, các công ty, các doanh nghiệp đã và đang thu hút lực lượng lao động lớn trên địa bàn, thực tế cho thấy các LĐLĐ huyện, thị giành phần lớn thời gian và tâm sức cho việc thành lập các CĐCS và phát triển đoàn viên, việc đảm bảo quy định của Bộ Luật Lao động, Luật Công đoàn như xây dựng thỏa ước lao động, hợp đồng, nội quy lao động,... các yêu cầu này thường xuyên bị vi phạm cả về hai phía, do đó việc giải quyết tranh chấp lao động, đình công là nhiệm vụ thường xuyên của các LĐLĐ huyện, thị. Điều này lại rất phù hợp với nhiệm vụ chỉ đạo của LĐLĐ huyện, thị trên địa bàn phối hợp với cơ quan chức năng Nhà nước cấp huyện trực tiếp tham gia giải quyết.

Do đó kiến nghị với CĐGD Việt Nam tiếp tục tham mưu Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xem xét, đổi mới công tác chỉ đạo của CĐGD tỉnh trực tiếp đối với CĐGD huyện, thị xã là phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của Ngành Giáo dục-Đào tạo./.

Ý KIẾN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM VỀ MÔ HÌNH TỔ CHỨC CỦA CĐGD QUẬN, HUYỆN, THỊ XÃ, TP THUỘC TỈNH VÀ VIỆC QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO CÁC CĐCS TRƯỜNG HỌC

***Phạm Thu Hà- Phó chủ tịch LĐLĐ
Chủ tịch CĐGD Tiên Yên, Quảng Ninh***

Thực hiện sự chỉ đạo của LĐLĐ tỉnh Quảng Ninh, LĐLĐ huyện Tiên Yên, CĐGD tỉnh Quảng Ninh về việc “Lấy ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam” theo Công văn số 84/TB-TLĐ ngày 24/7/2012 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về Thông báo Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban chấp hành Tổng Liên đoàn (Khóa X): định hướng sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam trong đó có nội dung về mô hình tổ chức CĐGD quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và việc quản lý, chỉ đạo các CĐCS trường học. Công đoàn Giáo dục huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh đã tổ chức lấy ý kiến tham gia của cán bộ, đoàn viên, lao động và căn cứ thực tế hoạt động của một CĐGD huyện miền núi khó khăn chúng tôi xin có ý kiến trao đổi về vấn đề trên như sau:

1. Phương án 1: Chuyển các CĐCS trường học về trực thuộc công đoàn cấp huyện.

** Thuận lợi.*

- Các CĐCS trường học đóng trên địa bàn huyện nên việc quản lý sẽ thuận hơn CĐGD tỉnh.

** Khó khăn.*

- Biên chế của LĐLĐ huyện (như huyện Tiên Yên) chỉ có 03 đ/c song đầu mỗi cơ sở đông (84 cơ sở, trong đó có 69 cơ sở là quản lý trực tiếp, riêng CĐGD có 29 CĐCS trường học), chưa kể một số CĐGD thành phố, huyện đồng bằng của tỉnh Quảng Ninh có số CĐCS trường học trên, dưới 100, công việc nhiều (quản lý các CĐCS ngoài nhà nước cũng đã và đang rất khó khăn, phức tạp).

- CĐCS trường học mang tính đặc thù, nhiều chế độ, chính sách của nhà nước dành cho đội ngũ CB, GV, NV, LD (đặc biệt là những chế độ, chính sách mới của Chính phủ: Nghị định 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ về *chính sách đối với CB, CC, VC và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn*; Nghị định 56/2001/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định *chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập*; Nghị định 54/2001/NĐ-CP ngày 04/7/2011 về *Chế độ phụ cấp thâm niên đối với giáo viên*; các chế độ, chính sách của Bộ GD&ĐT ban hành: Thông tư 28/2009/TT-BGD&ĐT ngày 21/10/2009 “*Quy định*

về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông; Thông tư 48/2011/TT-BGD&ĐT ngày 25/10/2011 “Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non”...

Nhiều vấn đề mang tính ngành nghề nếu không gần gũi, sâu sát không thể hiểu và nắm bắt hết nên khó quản lý hoặc quản lý được nhưng hiệu quả thấp.

2. Phương án 3: Giữ nguyên mô hình CĐGD huyện, chuyển về trực thuộc CĐGD tỉnh.

* *Thuận lợi.*

- Công tác chỉ đạo và thực hiện đúng tính chất ngành nghề.
- Sự quan tâm sâu sát hơn, thấu hiểu đoàn viên, lao động hơn.

* *Khó khăn.*

- Tương tự như biên chế của LĐLĐ huyện, CĐGD tỉnh Quảng Ninh cũng chỉ có 04 đ/c, đầu mỗi đông (649 cơ sở, trong đó CĐCS trực thuộc là 75).

- CĐCS trường học ở các huyện quá xa CĐGD tỉnh (đặc biệt các CĐCS trường học khu vực miền núi, hải đảo), nhiều những vấn đề phát sinh trong thực tế đòi hỏi cần được giải quyết, xử lý kịp thời.

Nếu theo 2 phương án nêu trên (phương án 1 và phương án 3) đều không có tính khả thi đồng thời dẫn đến tình trạng quá tải trong công tác quản lý, chỉ đạo của Liên đoàn Lao động cấp huyện và Công đoàn Giáo dục tỉnh.

3. Phương án 2: Giữ nguyên mô hình CĐGD huyện, giao cho Ban Thường vụ công đoàn cấp huyện phân công một Phó chủ tịch công đoàn cấp huyện làm Chủ tịch công đoàn Giáo dục huyện.

- Đây là phương án không chỉ có 1.058 đoàn viên công đoàn trực thuộc CĐGD huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh lựa chọn mà được cả 17.142/17.142 đoàn viên công đoàn của 14 CĐGD huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Quảng Ninh thống nhất lựa chọn.

- Mô hình đã và đang được thực hiện tại huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh gần 30 năm nay.

Bản thân tôi hiện đang là Phó chủ tịch LĐLĐ huyện và Chủ tịch CĐGD huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh (*tuy là Phó Chủ tịch LĐLĐ huyện, nhưng tôi cũng xuất thân từ nhà giáo, hiện nay đang làm việc tại Phòng GD và ĐT; tham gia sinh hoạt Đảng tại Chi bộ Phòng GD và ĐT huyện Tiên Yên, đồng thời là Ủy viên Ban chấp hành CĐGD tỉnh Quảng Ninh*). Tôi xin phép được nói lên tiếng nói của người trong cuộc và đại diện cho tiếng nói của 14 đồng chí Chủ tịch CĐGD huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh với lý do:

** Thuận lợi:*

- Thực tế triển khai hoạt động công đoàn của các CĐGD huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Quảng Ninh đang rất có hiệu quả, công tác phối hợp với Phòng Giáo dục & Đào tạo cùng cấp trong việc tổ chức các phong trào thi đua, thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo viên, quản lý và giáo dục đoàn viên công đoàn thuận lợi, đặc biệt hoạt động của CĐGD cấp huyện luôn nhận được sự hỗ trợ của chuyên môn đồng cấp.

- Mọi quan hệ giữa CĐGD và Phòng GD&ĐT rất hài hoà, đảm bảo sự bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau thông qua nhiều hoạt động giáo dục và cùng chung mục đích vì quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CBGV, NV.

- Hầu hết các hoạt động phong trào ở công đoàn cấp huyện chủ yếu dựa vào vào hoạt động của CĐGD huyện vì: lực lượng đoàn viên công đoàn chiếm đa số (1.058/2.245), trình độ chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo bài bản, nhận thức cao ...

Thực tế trong những năm qua, CĐGD huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh luôn được vinh dự nhận cờ đơn vị xuất sắc dẫn đầu phong trào thi đua của LĐLĐ tỉnh Quảng Ninh, Bằng khen của UBND tỉnh, Tổng LĐLĐ Việt Nam ...

- Nếu giữ nguyên mô hình CĐGD huyện, mối quan hệ trong hệ thống quản lý của tổ chức công đoàn sẽ chủ động, chặt chẽ, sâu sát, gần cơ sở hơn. Đặc biệt theo đúng tinh thần chỉ đạo của Tổng LĐLĐ Việt Nam hướng hoạt động về cơ sở.

** Khó khăn:*

- Thực tế áp lực công việc đang rất lớn, yêu cầu của xã hội đối với ngành GD&ĐT ngày càng cao. Vì vậy dù không muốn nhưng đôi lúc quá lo hoàn thành công việc chuyên môn mà các Phòng GD&ĐT đã sao nhãng hoặc thậm chí không thể quan tâm sâu sát tới đời sống tinh thần, vật chất của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, lao động.

Tuy nhiên nếu theo phương án này với dự kiến là “giao cho Ban Thường vụ công đoàn cấp huyện phân công 1 đồng chí Phó chủ tịch công đoàn cấp huyện làm Chủ tịch công đoàn Giáo dục huyện” sẽ có sự bất cập:

- Chức danh Chủ tịch CĐGD cấp huyện phải do đại hội CĐGD huyện bầu ra, không thể phân công.

- Nếu Chủ tịch CĐGD cấp huyện không phải là người có trình độ chuyên môn đào tạo thuộc ngành giáo dục sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc thực hiện chức năng đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên công đoàn và đặc biệt trong chỉ đạo các phong trào thi đua, các cuộc vận động mang tính chất chuyên ngành như: phong trào thi đua “Hai tốt”, cuộc vận động “Dân chủ-Kỷ cương-Tình

thương-Trách nhiệm”, “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” ... ngoài ra tổ chức CĐGD huyện còn có chức năng tham gia quản lý ngành.

Nhằm tiếp tục thực hiện các Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ của Ban chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của CĐCS”, Nghị quyết 4a về "Nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn tham gia xây dựng, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp” và các Nghị quyết của BCH Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ... như thế nào cho đạt hiệu quả ? Vì CĐCS là nền tảng của tổ chức Công đoàn, phát triển và nâng cao chất lượng CĐCS thì tổ chức Công đoàn mới mạnh, mới tự chủ được nội dung, phương pháp hoạt động, tập hợp được đông đảo CBGV, NV vào hoạt động Công đoàn và hoàn thành nhiệm vụ chính trị của ngành Giáo dục&Đào tạo hàng năm, đáp ứng yêu cầu đổi mới về công tác Giáo dục&Đào tạo. Chúng tôi thấy các CĐGD huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh Quảng Ninh đang phát huy tốt vai trò, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn, góp phần không nhỏ trong việc khẳng định vị trí của tổ chức công đoàn như hiện nay thì tại sao chúng ta lại phải băn khoăn và vô tình làm mất đi sức mạnh của tổ chức công đoàn.

ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM
SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ VỀ MÔ HÌNH CĐGD CẤP HUYỆN VÀ VIỆC PHÂN CẤP
QUẢN LÝ, CÔNG TÁC CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN HIỆN NAY

Thạc sĩ Hoàng Phú Mạnh
Chủ tịch CĐGD Hải Phòng

Công đoàn Việt Nam mạnh chưa ? đã xứng với tầm vóc của lịch sử giao cho chưa ? Đặc biệt trong tình hình hội nhập thế giới, trong xu hướng toàn cầu hoá, xu thế của nền kinh tế thị trường ...Hãy nghiêm túc nhìn nhận, chắc chắn chúng ta chưa thực sự hài lòng.

Khoan hãy bàn tới điều đó, ta hãy bàn tới một điều, có thể điều này sẽ là một trong những nguyên nhân chẳng ? Đó chính là đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở và công đoàn cấp trên trực tiếp của cơ sở. Quan điểm là hướng về cơ sở, điều đó rất đúng bởi ở cơ sở hiện nay đội ngũ cán bộ công đoàn còn rất nhiều bất cập, rất nhiều cán bộ công đoàn nhận chức vụ mà chưa hẳn đã nhiệt tình, còn làm qua loa, chiếu lệ, tại sao vậy ? Đơn cử trong một trường học - tổ trưởng chuyên môn có phụ cấp chức vụ, bí thư đoàn thanh niên có phụ cấp vậy mà chủ tịch công đoàn thì lại không, họ chỉ có phụ cấp trách nhiệm rất khiêm tốn. Trong khi đó công việc chủ tịch công đoàn ở một đơn vị phải kể đến không biết bao nhiêu là việc, họ thường nói vui “như là chăm con nhỏ”, việc gì cũng đến tay và đặc biệt khi cơ quan có vấn đề thì chủ tịch công đoàn lại càng phải gồng vai vừa phải thực hiện tốt công việc chuyên môn đồng thời lại phải làm tốt công việc của người làm công tác dân vận... Còn cán bộ công đoàn cấp trên trực tiếp của cơ sở, cũng chẳng hơn là bao về trình độ, năng lực, lòng nhiệt huyết ...bởi từ chế độ ưu đãi về lương ..cũng hết sức khiêm tốn, nhất là ở một tổ chức công đoàn cấp trên cơ sở, kinh phí hoạt động còn phải thiếu thốn. Đôi khi cán bộ lại là từ cấp uỷ đưa về (là những đồng chí khó sắp xếp ở các lĩnh vực mạnh hơn..). Chính vì lẽ đó nên khi nhìn vào tổ chức công đoàn ở cơ sở và cấp trên cơ sở, cũng còn nhiều nơi chưa đạt yêu cầu, từ đó tổ chức công đoàn ở nơi đó không được tổ chức chuyên môn và chính quyền đồng cấp tôn trọng, vị nể. Bên cạnh đó, hệ thống quản lý công đoàn hiện nay cũng là điều đáng bàn tới. Vẫn còn có những cách làm : Ai quản lý cũng được, cấp trên nào quản lý cũng xong, với kiểu quản lý đó chỉ là theo phương pháp hành chính hoá công đoàn, không hề chú ý đến tính tất yếu của công đoàn họ vào cùng hội, cùng đoàn thể để làm gì ? Một số ví dụ như: Công đoàn trường trung cấp, cao đẳng y tế thuộc ngành y tế, trường trung cấp công nghiệp thì thuộc ngành công thương, một số trường THPT ngoài công lập lại được LĐLĐ quận, huyện thành

lập và quản lý..vv..Tất cả công đoàn cơ sở trực thuộc các ngành như trên là hành chính công đoàn, còn phong trào ngành nghề của họ chẳng ai chú ý quan tâm. Vậy làm sao mà công đoàn cấp trên hướng dẫn, hỗ trợ họ được và làm sao công đoàn có thể mạnh lên ?

Trở về với hệ thống công đoàn ngành Giáo dục, với 61 năm lịch sử đáng lẽ ra công đoàn ngành giáo dục sẽ là một lực lượng rất mạnh, hùng hậu về ngành nghề. Nhưng nhìn lại hệ thống CĐGD hiện nay lại bị cắt xẻ hành chính nhiều nhất. Công đoàn Giáo dục Việt Nam mà lại chỉ chỉ đạo các trường đại học (mà cũng không phải chỉ đạo tất cả các trường vì hiện nay còn rất nhiều trường đại học trực thuộc LĐLĐ địa phương, trong khi LĐLĐ địa phương không có bộ phận chuyên sâu về ngành nghề các trường đại học), nên đúng ra là phải đổi tên là Công đoàn ngành Đào tạo Việt Nam mới đúng ? Công đoàn ngành Giáo dục mà không quản lý trực tiếp được khối giáo dục phổ thông, giáo dục mầm non, giáo dục thường xuyên. Không quản lý kinh phí, không quản con người, chỉ phối quản về chuyên môn ngành nghề. Vậy làm sao mà mạnh được ? Ngay công đoàn ngành giáo dục địa phương cũng vậy, họ chỉ quản lý các trường THPT, TT GDTX còn hệ thống các trường trung cấp, cao đẳng cũng trực thuộc theo Sở chuyên ngành, còn đối với CĐGD các quận, huyện chỉ phối quản về ngành nghề. LĐLĐ các quận, huyện lại quản lý trực tiếp khối công đoàn cùng tên với mình là các trường MN, TH, THCS...vv....vậy tính tất yếu hoạt động công đoàn ngành nghề ở đâu ?

Bây giờ ta bàn đến ba phương án mà thông báo số 84/TB-TLĐ ngày 24/7/2012 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đề cập đến đó là công đoàn các trường MN, TH, THCS và CĐGD cấp huyện sẽ về đâu ?

Thật đáng buồn vì điều đó đã thể hiện sự lúng túng bao năm, bao khoá đại hội kể từ ngày thành lập LĐLĐ các quận, huyện. Lúc thì CĐGD cấp huyện là công đoàn cơ sở, lúc thì lại là công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, lúc thì trực thuộc CĐGD tỉnh, lúc thì trực thuộc LĐLĐ quận, huyện, còn CĐGD cấp tỉnh chỉ phối quản về ngành nghề. Như chúng ta biết CĐGD cấp huyện trực thuộc ai thì giáo dục vẫn sẽ về với với giáo dục như một quy luật tất yếu vốn có của nó, có những tư tưởng phủ nhận sự tất yếu đó lại cứ bắt giáo dục về với LĐLĐ cấp huyện nhưng họ lại không thể chỉ đạo được thế là lại bàn đi bàn lại nhiều khoá. Điều 24 Điều lệ CĐVN khoá X tạm cho là tương đối được thì bây giờ lại đem ra bàn bạc lại.

Với phương án 1: Xoá bỏ CĐGD cấp huyện chuyển công đoàn cơ sở các trường về trực thuộc CĐ cấp huyện, phương án này là trái với quan điểm, CĐ cấp

trên trực tiếp hỗ trợ công đoàn cơ sở hoạt động, là không cần ngành nghề nữa, cứ hành chính công đoàn là được.

Với phương án 2: Mô hình CĐGD cấp huyện còn tồn tại nhưng lại lừng lơ, cứ 1 đồng chí phó chủ tịch LĐ cấp huyện sang làm chủ tịch. Công đoàn cơ sở và CĐGD cấp huyện hoạt động được là nhờ chuyên môn đồng cấp hỗ trợ và họ tồn tại được là do đồng hành cùng chuyên môn, người cán bộ công đoàn phải cùng ngành nghề, là giáo viên giỏi, có trình độ, có đủ uy tín và phải được đoàn viên lựa chọn bầu cử. Nay phương án này là cử sang – phương án trái với nguyên tắc của công đoàn. Và nếu không song hành cùng với Trường phòng Giáo dục và Đào tạo (ngang cấp) thì liệu có tồn tại được không?

Với phương án 3: đây là phương án tối ưu nhất, đúng quy luật nhất, bỏ cấp trung gian, tất cả vì ngành nghề, liệu có dũng cảm quyết định được phương án 3 không? Bằng không hãy giữ nguyên Điều 24 như Điều lệ hiện hành, bởi nó cũng chung hoà được các mối quan hệ trong điều kiện hiện nay.

Tư duy nào, cách phân chia nào rồi cũng phải về với quy luật tất yếu, sẽ không khả thi nếu áp đặt phân cấp bằng mệnh lệnh hành chính không căn cứ thực tiễn khách quan, hãy thử nghiệm và đúc rút kinh nghiệm rồi hãy áp dụng, hãy tôn trọng nguyện vọng chính đáng của đoàn viên trước khi quyết định !